|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT CHÍNH NGHĨA**TRƯỜNG TH&THCS CHÍNH NGHĨA**Số: 54 /KH-TH&THCSCN | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Chính Nghĩa, ngày 15 tháng 9 năm 2022* |

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ**

**Năm học 2022-2023**

Căn cứ Quyết số Quyết định số 1750/QĐ – UBND ngày 09/8/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Hưng Yên;Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 30/8/2022 của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của ngành GDĐT Hưng Yên năm học 2022- 2023;

Căn cứ Công văn số 1668/SGDĐT-GDTrH-GDTX ngày 29/8/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hưng Yên về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2022- 2023;

Căn cứ công văn Số: 331/ PGDĐT-THCS ngày 30 tháng 8 năm 2022 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2022-2023; Công văn Số: 345 /PGD&ĐT-TH ngày 07 tháng 9 năm 2022 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2022-2023 của Phòng GD & ĐT huyện Kim Động;

Căn cứ tình hình thực tế của địa phương và nhà trường.

Trường TH&THCS Chính Nghĩa xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 với các nội dung trọng tâm sau:

**Phần I**

**BỐI CẢNH GIÁO DỤC**

**CỦA QUỐC GIA, ĐỊA PHƯƠNG VÀ NHÀ TRƯỜNG**

***A. Bối cảnh bên ngoài***

***I. Cơ hội:***

Năm học 2022-2023, ngành giáo dục tiếp tục tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học đảm bảo an toàn trường học; chủ động , linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, phòng chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh, là năm học năm học thứ 2 đối vbới cấp THCS ( lớp 7), năm học thứ 3 đối với cấp TH( lớp 3) triển khai Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

Nhận thức sâu sắc tầm quan trọng của sự nghiệp giáo dục và đào tạo, Đảng và Nhà nước luôn coi giáo dục là quốc sách hàng đầu, đặt giáo dục ở vị trí trung tâm trong tiến trình phát triển; có nhiều chủ trương, chính sách đúng đắn, kịp thời, ưu tiên phát triển giáo dục; hệ thống văn bản chỉ đạo về giáo dục, đào tạo được các cấp quản lý ban hành kịp thời, đầy đủ, cụ thể.

Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 được xây dựng trên cơ sở quan điểm của Đảng, Nhà nước về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; kế thừa và phát triển những ưu điểm của các chương trình giáo dục phổ thông đã có của Việt Nam, đồng thời tiếp thu thành tựu nghiên cứu về khoa học giáo dục và kinh nghiệm xây dựng chương trình theo mô hình phát triển năng lực của những nền giáo dục tiên tiến trên thế giới; gắn với nhu cầu phát triển của đất nước, những tiến bộ của thời đại về khoa học - công nghệ và xã hội; phù hợp với đặc điểm con người, văn hoá Việt Nam, các giá trị truyền thống của dân tộc.

Xã Chính Nghĩa nằm ở phía Đông Bắc huyện Kim Động, cách trung tâm huyện khoảng 2km. Phía Đông giáp xã Vũ Xá, phía Tây giáp xã Phạm Ngũ Lão, phía Nam giáp thị trấn Lương Bằng, phía Bắc giáp xã Nhân La và xã Phạm Ngũ Lão. Xã có 4 thôn: Dưỡng Phú, Tạ Hạ, Tạ Trung và Tạ Thượng. Nhân dân trong xã chủ yếu là sản xuất nông nghiệp. Đời sống nhân dân ở mức trung bình khá so với mặt bằng của huyện, trình độ dân trí tương đối phát triển. Là mảnh đất có truyền thống văn hóa lâu đời và truyền thống hiếu học. Xã đã đạt chuẩn Nông thôn mới năm 2016. Địa phương đang tập trung mọi nguồn lực, quyết tâm nâng chất các tiêu chí nông thôn mới, tiến tới mục tiêu "Xã nông thôn mới nâng cao". Các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm chăm lo công tác giáo dục; các tổ chức, đoàn thể, các nhà hảo tâm cùng chung tay, góp sức, huy động các nguồn lực để hỗ trợ, giúp đỡ nhà trường thực hiện công tác giảng dạy và tổ chức các hoạt động giáo dục.

Sự tín nhiệm của phụ huynh học sinh đối với đội ngũ giáo viên được nâng lên. Vị trí của ngành giáo dục trong xã hội từng bước được thay đổi, nhận thức của người dân cũng được thay đổi theo: Có tri thức, có văn hóa thì có điều kiện đóng góp công sức trí tuệ của mình cho xã hội, cho đất nước, mức thu nhập cũng như đời sống của bản thân được khá hơn. Từ đó phụ huynh học sinh rất quan tâm đến sự phát triển về phẩm chất, năng lực của con em, luôn quan tâm, chăm sóc, tạo điều kiện tốt để học sinh được học tập, sinh hoạt, tham gia các hoạt động ngoài giờ; ủng hộ và thống nhất cao với chương trình, kế hoạch giáo dục của nhà trường. Phụ huynh học sinh phần lớn là có trình độ về mọi mặt đời sống nên có sự hiểu biết về đổi mới giáo dục đang diễn ra; việc cập nhật thông tin về giáo dục nhanh nhạy; hiểu và chia sẻ với nhà trường về việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục.

***II. Thách thức:***

Trong thời kỳ hội nhập và phát triển thì yêu cầu đòi hỏi của xã hội và gia đình học sinh ngày càng cao về chất lượng giáo dục.

Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục nói chung và đổi mới chương trình giáo dục phổ thông nói riêng. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy; trình độ ngoại ngữ; khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên. Đội ngũ giáo viên từ việc giảng dạy theo hướng “trang bị kiến thức cho học sinh” thì nay chuyển sang dạy học theo định hướng “Phát triển năng lực và phẩm chất cho học sinh” là những thách thức đặt ra.

Tâm lý lo lắng của một số ít phụ huynh học sinh khi ngành giáo dục triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018, nhà trường cần tăng cường công tác truyền thông để giúp đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhận thức đúng, đầy đủ và sâu sắc về Chương trình giáo dục phổ thông 2018, từ đó lan tỏa sâu rộng đến phụ huynh học sinh, cộng đồng.

Năm học 2022 - 2023 là năm học thứ 2 thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với cấp THCS và là năm thứ 3 đối với cấp TH, nhiệm vụ của nhà trường là phải cụ thể hóa mục tiêu giáo dục phổ thông, giúp học sinh biết vận dụng hiệu quả kiến thức, kỹ năng đã học vào đời sống và tự học suốt đời, biết xây dựng và phát triển hài hòa các mối quan hệ xã hội, có cá tính, nhân cách và đời sống tâm hồn phong phú.

**B. Bối cảnh bên trong:**

 ***I. Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2021 – 2022.***

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ năm học, trường TH&THCS Chính Nghĩa đã nhận được sự quan tâm của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương xã Chính Nghĩa, sự chỉ đạo sát sao về chuyên môn của Phòng GD&ĐT Kim Động, đặc biệt nhà trường luôn nhận được sự ủng hộ nhiệt tình của Cha mẹ học sinh về cả nhân lực, vật lực, trí lực và tinh thần. Đồng thời với sự đồng lòng quyết tâm và trách nhiệm của BGH, GVNV và sự nỗ lực cố gắng của mỗi cá nhân học sinh nhà trường. Trải qua 1 năm học đầy khó khăn, thử thách nhà trường đã đạt được những thành tích đáng tự hào như sau:

***1- Về tập thể:***

Nhà trường được chủ tịch UBND huyện tặng danh hiệu tập thể LĐTT, được Giám đốc Sở GD&ĐT Hưng Yên tặng Giấy khen có thành tích XS trong năm học 2021-2022

***2-******Về các nhân:*** có 3 CBGV được nhận danh hiệu CSTĐ cơ sở, 35 CBGVNV được nhận danh hiệu LĐTT; 02 Gv được Chủ tịch UBND huyện và Giám đốc Sở GD&ĐT tặng giấy khen; 40/40 CBGVNV hoàn thành tốt nhiệm vụ; 2/2 Gv tham gia và đều được công nhận là GVG cấp huyện; 9 Sáng kiến được HĐKH cấp huyện công nhận .

***3- Về Chất lượng giáo dục mũi nhọn:***

*-* 02 HS đạt giải cuộc thi Nghiên cứu khoa học cấp huyện.

- 01 HS đạt giải cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh Hưng Yên lần thứ 2 cấp Tỉnh

- 01 HS đạt Nhì cuộc thi Sáng tác tranh: Bác Hồ với thiếu nhi HY, HY với Bác Hồ do huyện ủy KĐ tổ chức.

- 5 HS đạt giải điền kinh và trường đạt giải nhất đồng đội cấp huyện.

- 7 HS đạt HSG các môn văn hoá lớp 9 cấp huyện

- 35 HS đạt giải các cuộc thi trên mạng các cấp.( trong đó giải quốc gia: 02; Tỉnh: 32; huyện: 35)

***4- Về Chất lượng giáo dục toàn diện***: Tỉ lệ HS khá giỏi, ,hoàn thành xuất sắc môn học đều đạt tỉ lệ cao, xếp loại năng lực, phẩm chất đều đạt trở lên

***5- Về Công tác hỗ trợ thiết bị học tập cho HS trong chương trình: Sóng và máy tính cho em.*** *Các em Học sinh khó khăn của Nhà trường đã nhận được sự qua tâm rất lớn từ các cơ quan, tổ chức, đoàn thể, doanh nghiệp và các nhân như sau.*

05 Hs được nhận 05 bộ máy tính để bàn ( do LĐLĐ huyện vận động, Công ty Youngone trao tặng).

04 HS được nhận máy tính bảng + sim mạng 1 năm ( theo Chương trình Sóng và máy tính cho em do Phòng GD và huyện Đoàn phát động)

01 HS được nhận ĐT thông minh+ hỗ trợ lắp mạng ( do CBGVNV nhà trường đóng góp ủng hộ)

01HS được nhận máy tính bảng + sim mạng do Hội PN CA huyện tặng.

**6- Về các phong trào thi đua khác:**

Mặc dù dịch bệnh diễn biến phức tạp nhưng Nhà trường vẫn Tổ chức tốt các chùm hoạt động chào mừng 20/11, 22/12, Mừng Đảng- Mừng Xuân, 26/3… bằng hình thức online với sự tham gia hào hứng của HS, các em được trải nghiệm và đã có nhiều SP có ý nghĩa và BTC các cuộc thi đã trao 50 giải thưởng các loại.

***II. Đặc điểm tình hình năm học 2022-2023:***

***1.Điểm mạnh:***

Trường TH& THCS Chính Nghĩa được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát, kịp thời của lãnh đạo Phòng Giáo dục - Đào tạo Kim Động; Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã Chính Nghĩa; sự phối hợp  của Ban Đại diện cha mẹ học sinh. Cấp THCS đạt Chuẩn quốc gia mức độ 1 năm 2019, cấp TH đạt Chuẩn quốc gia mức độ 1 năm 2009.

**1.1. Về quy mô trường, lớp:**

Năm học 2022 - 2023 trường Tiểu học & THCS Chính Nghĩa có 23 lớp với 954 học sinh Trong đó:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Khối | Số lớp | Số HS |
| Toàn trường | 23 | 954 |
| TH | 15 | 653 |
| 1 | 3 | 124 |
| 2 | 3 | 132 |
| 3 | 3 | 136 |
| 4 | 3 | 118 |
| 5 | 3 | 143 |
| THCS | 8 | 301 |
| 6 | 2 | 82 |
| 7 | 2 | 73 |
| 8 | 2 | 78 |
| 9 | 2 | 68 |

***1.2. Đội ngũ:***

Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 42 người, nữ 39; chia ra 5 tổ chuyên môn và 01 tổ văn phòng.

Cấp TH : Tỉ lệ GV /lớp là 18/15 =1,2

Cấp THCS : Tỉ lệ GV/lớp : 16/8 = 2

**Cụ thể:**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Tổng số** | **Nữ** | **Biên chế** | **Hợp đồng** | **Ðảng viên** | **Trình độ** |
| **ÐH** | **CÐ** | **TC** |
| **Tổng số** | **42** | **39** | **42** | **0** | **35** | **26** | **13** | **1** |
| BGH | 3 | 3 | 3 |  | 3 | 3 |  |  |
| TH | 1 | 1 | 1 | 0 | 1 | 1 |  |  |
| THCS | 2 | 2 | 2 | 0 | 2 | 2 |  |  |
| Giáo viên  | 35 | 30 | 32 | 0 | 20 | 26 | 0 |  |
| TH | 18 | 16 | 18 | 0 | 4 | 12 | 0 |  |
| THCS | 16 | 14 | 16 | 0 | 16 | 18 | 0 |  |
| TB-TV | 2 | 2 | 2 | 0 | 1 |  | 1 |  |
| TH | 1 | 1 | 1 | 0 | 0 | 0 | 1 |  |
| THCS | 1 | 1 | 1 | 0 | 1 | 0 | 0 |  |
| KT-VT | 2 | 2 | 2 | 0 | 2 | 0 | 0 |  |
|  TH | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |  |
| THCS | 2 | 2 | 2 | 0 | 2 | 0 | 0 |  |

Ban Giám hiệu trường có 03 đồng chí đều có trình độ Đại học và Trung cấp chính trị. Số năm dạy học của hiệu trưởng, phó hiệu trưởng đáp ứng quy định của Điều lệ trường Tiểu học, Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học. Hàng năm hiệu trưởng, phó hiệu trưởng đều được đánh giá, xếp loại tốt theo Quy định Chuẩn hiệu trưởng. Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng được tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng chính trị, chuyên môn nghiệp vụ quản lý trường học, có kinh nghiệm trong công tác quản lý, luôn thống nhất trong kế hoạch chỉ đạo công tác giáo dục của nhà trường; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; đoàn kết, hỗ trợ nhau trong công tác để cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ.

Đội ngũ giáo viên của trường là 36 người. Số giáo viên có trình độ Đại học là 28/36 giáo viên. Trong đó có 02 giáo viên cốt cán thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Trường có 04 nhân viên. Số nhân viên có trình độ Đại học là 3/4 người.

100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đều tích cực tham gia các phong trào thi đua và có nhiều cá nhân đạt được danh hiệu như Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, GVDG các cấp.

Hiệu trưởng nhà trường tích cực đổi mới công tác tổ chức và quản lý chỉ đạo; xây dựng đầy đủ kế hoạch ngắn hạn, trung hạn và dài hạn sát thực tế và có tính khả thi để quản lý chỉ đạo các hoạt động trong nhà trường một cách có hiệu quả. Thực hiện tốt công tác phân cấp quản lý, sắp xếp và phân công cán bộ giáo viên, nhân viên đúng người, đúng việc phù hợp với khả năng và sở trường để đem lại hiệu quả công việc cao, giúp cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Ban giám hiệu trường luôn gương mẫu và đi đầu trong mọi công tác. Tổ chức và thực hiện tốt quy chế dân chủ, chế độ công khai trong nhà trường, đáp ứng đầy đủ mọi quyền lợi và nghĩa vụ theo quy định cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, tạo sự đoàn kết nhất trí cao trong tập thể nhà trường, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ đã đề ra.  Lực lượng giáo viên trường vững vàng tư tưởng chính trị, có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống lành mạnh, giản dị, yêu nghề mến trẻ, yêu thương và tôn trọng nhân cách học sinh. Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trường luôn hòa đồng, thể hiện tinh thần đoàn kết, giúp đỡ nhau tận tình qua học tập các chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn; tích cực tham gia các phong trào thi đua do Đảng, Nhà nước, ngành Giáo dục, nhà trường phát động và đạt nhiều giải phong trào.

***1.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; điểm trường, lớp ghép; cơ sở vật chất thực hiện bán trú, nội trú****( Đính kèm phụ lục III)*

\*Số điểm trường: 03 Trong đó:

- Điểm THCS: Diện tích chung là: 6071,8 m2. Diện tích sân chơi: 4000 m2, bãi tập: 800 m2.

- Điểm Tiểu học: Diện tích chung là: 2477,3 m2. Diện tích sân chơi: 1200 m2, bãi tập: 500 m2.

- Điểm lẻ Thôn Tạ Hạ: Diện tích chung là: 1088,4 m2. Diện tích sân chơi, bãi tập: 200 m2.

- 100% các phòng học có đủ bàn ghế giáo viên, học sinh, bảng chống lóa, tủ sách và trang trí đầy đủ đúng quy định.

- Hệ thống điện sáng và quạt mát: Hiện tại các phòng đảm bảo đủ.

- Có hệ thống nước sạch đảm bảo.

***1.4. Các đoàn thể***

 Nhà trường có đầy đủ các đoàn thể: Chi bộ, Công đoàn, Đoàn thanh niên, Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh, đội Thanh niên xung kích, đội Thiếu niên cờ đỏ, chi hội Phụ huynh học sinh. Các tổ chức hoạt động tốt động viên kịp thời công tác dạy và học.

Ban Đại diện cha mẹ học sinh trường hỗ trợ tích cực cho nhà trường về việc phối hợp giáo dục toàn diện học sinh, làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường nguồn lực vật chất phục vụ các hoạt động giáo dục và chăm lo cho học sinh nghèo.

***1.5. Các công tác khác***

- Công tác phổ cập giáo dục có đủ hệ thống hồ sơ theo quy định, ghi chép theo dõi thường xuyên, khoa học. Năm 2021 tiếp tục được công nhận đạt chuẩn phổ cập GD TH-THCS mức độ 3, XMC mức độ 3.

- Công tác kiểm định chất lượng giáo dục năm học 2021-2022 cấp THCS được công nhận đạt chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 2 và trường đạt chuẩn quốc gia mức 1.

***2. Điểm yếu:***

- Đội ngũ giáo viên chưa đồng đều về trình độ chuyên môn. Còn một vài giáo viên hạn chế về kinh nghiệm giảng dạy theo định hướng phát triển năng lực học sinh, thừa thiếu cục bộ ở các bộ môn (thiếu GV Toán, Sử, Âm nhạc, TA, Tin…)

- Sinh hoạt chuyên đề của các tổ chuyên môn thiếu tính đột phá.

- Số lượng giáo viên cấp TH còn thiếu nên nhà trường phải dồn lớp, có những lớp đến 50 học sinh/lớp.

- Tỷ lệ giáo viên cấp TH còn thiếu để đáp ứng dạy học 2 buổi/ngày***.*** Vì thế rất khó khăn để bố trí dạy học 2 buổi/ngày cho các khối lớp.

 - Một bộ phận nhỏ giáo viên còn có tâm lý ngại đổi mới.

- Khả năng sáng tạo, ứng dụng công nghệ thông tin và trình độ Ngoại ngữ của một số cán bộ, giáo viên, nhân viên còn hạn chế.

- Còn một bộ phận không nhỏ học sinh thiếu động cơ học tập đúng đắn, lười học, đua đòi, ham chơi, gia đình không có điều kiện kinh tế phải đi làm ăn xa nên không quan tâm được việc học của con em, một số HS trí tuệ kém phát triển…dẫn đến chất lượng còn hạn chế.

- Cơ sở vật chất phục vụ công tác giảng dạy còn thiếu (thiếu phòng bộ môn cấp TH), đồ dùng dạy học còn thiếu so với nhu cầu, độ chính xác không cao, số lượng máy tính phòng Tin học cấp TH có ít (15 máy),

- Thư viện được xây mới nhưng nguồn sách và tài liệu tham khảo cần thiết phục vụ cho công tác giảng dạy còn ít; nguồn truyện chưa đảm bảo cho việc tổ chức tiết đọc thư viện theo mô hình zoom.

- Sân chơi diện tích còn hẹp, cấp TH chưa có khu bãi riêng dành cho việc tập luyện thể dục thể thao cho học sinh.

**Phần II**

**NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

**I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM:**

Năm học 2022-2023 là năm học bào đảm an toàn trường học, chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, phòng, chống, và ứng phó với thiên tai, dịch bệnh.

 Xây dựng kế hoạch dạy học bảo đảm hoàn thành Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) phù hợp với địa phương. Là năm học triển khai CTGDPT 2018 đối với lớp1, lớp 2, lớp 3 lớp 6, lớp 7 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (CTGDPT 2018); thực hiện các nội dung theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội, Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng lộ trình.

Tiếp tục nâng cao đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; tham mưu các cấp ban hành xây dựng kế tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo tiến tới đảm bảo đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông.

Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật giáo dục 2019;

Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn, vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh;

**II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ:**

**1. Công tác đảm bảo vệ sinh, xây dựng cảnh quan trong trường học, Công tác phòng, chống, ứng phó với thiên tai, dịch bệnh.**

***\* Mục tiêu:***

Triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của các cấp về phòng chống thiên tai, dịch bệnh; kiện toàn Ban chỉ đạo, xây dựng kế hoạch về phòng chống thiên tai, dịch bệnh, bổ sung, điều chỉnh kịp thời các phương án phù hợp với tình hình diễn biến thiên tai, dịch bệnh tại địa phương. Khởi động lại hệ thống phòng chống thiên tai, dịch bệnh trong trường học, ứng dụng công nghệ thông tin trong kiểm soát thiên tai, dịch bệnh tại đơn vị theo hướng dẫn của Bộ y tế. Đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong công tác phòng, chống thiên tai, dịch bệnh;

Nhận thức đúng đắn việc đảm bảo vệ sinh, xây dựng cảnh quan trong trường học, Công tác phòng chống thiên tai, dịch bệnh là rất quan trọng. Xác định được sự nguy hại của thiên tai, dịch bệnh. Ngay từ đầu nhà trường có kế hoạch chỉ đạo toàn trường thực hiện tốt công tác đảm bảo vệ sinh, xây dựng cảnh quan trong trường học, công tác phòng chống thiên tai, dịch bệnh.

Bồi dưỡng kiến thức đảm bảo vệ sinh, xây dựng cảnh quan trong trường học và phòng chống dịch bệnh cho giáo viên, nhân viên toàn trường. Tham gia các lớp học, các cuộc hội thảo của cấp trên tổ chức. Cập nhật kịp thời và tìm hiểu kiến thức trong sách, báo, tạp chí, trên mạng Internet… Thực hiện tốt công tác phối kết hợp giữa các bộ phận trong nhà trường và với các cơ quan hữu quan…

Ban Giám Hiệu đã kịp thời chỉ đạo, đầu tư cơ sở vật chất : Mua sắm đầy đủ trang thiết bị y tế ,thuốc thiết yếu, thuốc sát trùng ,xà phòng rửa tay phục vụ cho việc phòng chống bệnh dịch trong toàn trường.

Xây dựng môi trường thân thiện, vệ sinh sạch đẹp ,thông thoáng, nhiều cây xanh, hoa theo mùa. Tạo môi trường xanh- sạch – đẹp.

***\* Chỉ tiêu:***

- 100% CBGVNV và HS tham gia lao động hàng ngày, hàng tuần. Thực hiện “ngày thứ 7 xanh”.

- 100% HS thực hiện “tiếng trống 5’ sạch trường” vào các giờ ra chơi.

- 100% CBGVNV- HS thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh của bản thân và gia đình.

 ***\* Biện pháp:***

Xây dựng kế hoạch cụ thể, phân công công việc cho CBGVNV phụ trách để thực hiện có hiệu quả.

Phối hợp chặt chẽ với trạm Y tế xã để triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp bảo đảm an toàn trước tình hình dịch Covid-19 có diễn biến phức tạp; tiếp tục tăng cường các biện pháp phòng chống dịch cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lí; thực hiện nghiêm quy định về phòng, chống dịch trong trường học.

Kịp thời phát hiện sớm các trường hợp có biểu hiện nghi ngờ mắc dịch bệnh trong trường học, báo cáo với cơ quan Y tế tại địa phương để thực hiện phương án xử lý theo quy định.

Chuẩn bị đủ vật tư y tế và sử dụng thường xuyên trong nhà trường; tăng cường cơ sở vật chất, rà soát, tu sửa, bổ sung hệ thống vòi/bồn, nước rửa tay, hệ thống nước sạch, các công trình vệ sinh theo quy định.

  Hàng ngày thu gom rác ở các lớp, các phòng và sân trường về một chỗ, phải có thùng chứa rác theo quy định.

Có hệ thống cống rãnh kín để dẫn thoát nước mưa, nước thải từ trường vào hệ thống cống chung.

Vệ sinh lớp học đảm bảo không khí thông thoáng : mát về mùa hè, ấm về mùa đông, đảm bảo đủ ánh sáng. Vệ sinh chung: Lau bề mặt, hành lang, cửa… bằng dung dịch sát khuẩn hàng ngày sau tan học và hàng tuần.

Trồng và chăm sóc cây xanh để tạo bóng mát, vẻ đẹp xanh sạch cho cảnh quan môi trường sư phạm.

Thường xuyên quét dọn vệ sinh khu vực trong và ngoài trường

 Phối hợp lồng ghép giáo dục cho học sinh về những hiểu biết trong việc phòng chống dịch bệnh.

 Phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để cùng thực hiện tốt những nội dung phòng bệnh ở gia đình góp phần nâng cao hiệu quả của những biện pháp đã thực hiện ở trường .

Trường có các góc tuyên truyền với học sinh: Những hình ảnh và thông tin về phòng chống bệnh dịch.

 **2. Thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua**

***\* Mục tiêu:***

 Tiếp tục đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” cuộc vận động “Mỗi thầy giáo cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”; Phong trào thi đua “*dạy tốt, học tốt*”; *“Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*”.

 *\** ***Chỉ tiêu:***

 - 100% CBGVNV thực hiện tốt quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp.

 - 100% cán bộ giáo viên không vi phạm pháp luật và không vi phạm những điều giáo viên không được làm theo điều lệ trường Tiểu học, Điều lệ trường THCS, THPT và trường PT có nhiều cấp học.

 - 100% nhà giáo  gương mẫu, có đạo đức nghề nghiệp, có hiểu biết về pháp luật, sống và làm việc theo pháp luật.

 - 100% CBGVNV đăng kí thực hiện tốt phong trào thi đua trường học thân thiện thiện, HS tích cực.

 - 100% CBGVNV đăng kí thực hiện các cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương về đạo đức, tự học, tự sáng tạo.

 *\** ***Biện pháp****:*

 - Mỗi một cán bộ giáo viên nhân viên xây dựng kế hoạch học tập, hàng tháng đánh giá mức độ đạt được theo nội dung đăng kí.

 - Lồng ghép kể chuyện tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh vào tiết chào cờ đầu tuần; thư viện tổ chức giới thiệu về tấm gương của Người.

 - Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, thường xuyên rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, học tập làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, tạo sự chuyển biến tích cực về kỉ cương, chất lượng giáo dục trong nhà trường; tăng cường đổi mới nội dung, phương thức hoạt động giáo dục.

 - Tạo mọi điều kiện tổ chức tốt các Hội thi năng khiếu, văn nghệ thể dục thể thao, giao lưu Tiếng Anh. Các hoạt động vui chơi, múa hát sân trường, trò chơi dân gian, bóng đá trường học, phát huy sự chủ động sáng tạo của học sinh gây hứng thú trong học tập, rèn luyện kĩ năng sống, thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy.

 - Tổ chức lễ khai giảng năm học mới bằng hình thức trực tuyến gọn nhẹ, vui tươi, đảm bảo trang trọng, ý nghĩa, có sự tham gia của các lực lượng xã hội, đặc biệt là cha mẹ HS.

 - Duy trì và nâng cao chất lượng hát Quốc ca tại Lễ chào cờ; tăng cường giáo dục thể chất, rèn luyện sức khỏe cho HS thông qua tập thể dục buổi sáng, tập thể dục giữa giờ.

 - Tổ chức  nghiêm túc tuần Sinh hoạt tập thể,  "Tuần làm quen" đầu năm học mới đối với lớp nhằm giúp HS thích nghi với môi trường học tập mới, cách học mới.

- Tổ chức cho CB,GV,HS viết bài có chất lượng đăng trên website nhà trường

 - Thực hiện các hoạt động xã hội, đền ơn đáp nghĩa, tổ chức thăm hỏi, chăm sóc gia đình có công với cách mạng. Tổ chức học sinh tham quan dã ngoại các di tích lịch sử, di sản văn hóa và các cơ sở sản xuất.

 - Tổ chức lễ ra trường trang trọng, tạo dấu ấn sâu sắc cho học sinh tốt nghiệp THCS trước khi ra trường.

- Thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; tạo cơ hội, động viên khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục học tập và sáng tạo, ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo*.*

**3. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường**

*( Đính kèm KHGD trường TH&THCS Chính Nghĩa số: ngày….*

*và các phụ lục kèm theo)*

**4. Thực hiện chương trình giáo dục:**

***4.1. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch.***

***\* Mục tiêu:***

 Chỉ đạo thực hiện chương trình***,*** kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh thông qua việc tăng cường các hoạt động thực hành vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn, chú trọng giáo dục đạo đức, giá trị sống, rèn luyện kĩ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh; điều chỉnh nội dung và yêu cầu các môn học, các hoạt động giáo dục một cách linh hoạt, đảm bảo tính vừa sức, phù hợp với đối tượng học sinh, thời gian thực tế và điều kiện dạy học của địa phương trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh; tăng cường đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, giáo dục theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, tự học, phát triển năng lực học sinh.

***\*Chỉ tiêu***

100% giáo viên chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh phải được BGH phê duyệt Thời gian thực học đủ 35 tuần (học kỳ I: 18 tuần, học kỳ II: 17 tuần); kết thúc học kỳ I và kết thúc năm học thống nhất theo quy định.

 - 100% thực hiện nghiêm túc chương trình, kế hoạch Giáo dục theo theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Tổ chức ngày hội STEM vào tháng 12/2022.

***\* Biện pháp***

 - Giao quyền tự chủ cho giáo viên trong việc chuẩn bị bài và giảng dạy phù hợp với đối tượng, tự chịu trách nhiệm về kết quả học tập của học sinh, xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lí giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường tổng thể, mỗi mảng công việc có thể xây dựng kế hoạch riêng nằm trong kế hoạch giáo dục nhà trường.

Kế hoạch giáo dục các môn học, hoạt động giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn phải được hiệu trưởng nhà trường phê duyệt, báo cáo về Phòng GDĐT cùng với việc duyệt kế hoạch năm học và là căn cứ để kiểm tra, giám sát trong quá trình thực hiện.

 - Sắp xếp thời khoá biểu một cách khoa học phù với thực tế của nhà trường. Các môn học được phân bổ đều theo từng tiết trong mỗi buổi học đảm bảo tính vừa sức, kích thích hứng thú học tập cho học sinh, tăng thời lượng hoạt động trải nghiệm và lao động

 - Tích cực, chủ động tham mưu với chính quyền địa phương tăng cường các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, đẩy mạnh xã hội hóa để đảm bảo các điều kiện nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và chuẩn bị cho việc triển khai chương trình, sách giáo khoa mới thực hiện dạy học 2 buổi/ngày bắt buộc đối với lớp 1,2,3 năm học 2022-2023

 - Tiếp tục thực hiện tích hợp, lồng ghép hiệu quả các nội dung giáo dục và học tập tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh: bảo vệ môi trường; bảo vệ tài nguyên; bảo vệ môi trường biển; sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; quyền và bổn phận của trẻ em; an toàn giao thông; giáo dục kĩ năng sống; phòng tránh tai nạn thương tích; ứng phó với biến đổi khí hậu; bình đẳng giới; giáo dục quốc phòng và an ninh (Thực hiện theo Thông tư số 01/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 về hướng dẫn giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trung học cơ sở)

***4.2. Dạy chương trình lớp 1,2,3,6,7 theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.***

***\* Mục tiêu:***

- Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với khối lớp 1,2,3,6,7 theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh.

***\* Chỉ tiêu:***

***-*** Thực hiện các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc đạt kết quả tốt.

 - 100% HS lớp 1,2,3,6,7 được đánh giá đảm bảo đáp ứng yêu cầu cần đạt và biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của từng môn học, hoạt động giáo dục và những biểu hiện phẩm chất, năng lực của học sinhtheo yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông.

 ***\* Biện pháp***

 - Tổ chức cho CBQL - GV tham gia đầy đủ các buổi tập huấn do Phòng, Sở GD&ĐT tổ chức.

 - Tăng cường dự giờ thăm lớp để góp ý, chỉ đạo giáo viên thực hiện tốt nội dung, chương trình.

 - Chỉ đạo Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch triển khai chuyên đề tháo gỡ khó khăn trong quá trình dạy học các môn học và hoạt động giáo dục.

 **-** Tuyên truyền PHHS hiểu rõ về chương trình lớp 1,2,3,6,7 theo **Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.**

 - GV nắm vững PP và hình thức tổ chức dạy học và tổ chức hoạt động giáo dục theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

***4.3. Dạy học theo mô hình trường học mới đối với lớp 4,5,8,9.***

***\* Mục tiêu:***

Tiếp tục triển khai có hiệu quả mô hình trường học mới ở Khối 4,5,8,9 theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh.

***\* Chỉ tiêu***

 - 100% các lớp thực hiện hiệu quả dạy học theo mô hình mới

 - 100% GV tham dự các chuyên đề và áp dụng vào giảng dạy có hiệu quả.

 - Phấn đấu 100% các giờ học đạt mục tiêu đề ra. HS biết cách học theo tài liệu tự học tích cực.

 - HS chủ động, tích cực, biết tự học; tự tin, sáng tạo, điều hành tốt các hoạt động.

 - Coi trọng thực hành vận dụng, khuyến khích sự sáng tạo của HS.

***\* Biện pháp***

 - Tất cả giáo viên cần phải tiếp tục tự học tự bồi dưỡng thông qua quá trình làm việc để nâng cao năng lực: Nhận thức sâu sắc hơn nữa về việc cần thiết phải đổi mới phương pháp dạy học; khai thác triệt để 5 bước lên lớp (Tạo hứng thú; tổ chức trải nghiệm; hướng dẫn rút ra kiến thức mới; tổ chức thực hành; thực hiện tốt bài tập ứng dụng). Trong suốt quá trình lên lớp, giáo viên chú trọng thực hiện việc đánh giá thường xuyên kèm theo việc điều chỉnh lại cách dạy và cách học.

 - Đối với học sinh cần phát huy học tập theo nhóm một cách phù hợp, hiệu quả. Học nhóm không nhất thiết cả bài mà có thể một hoạt động nào đó phù hợp trong một bài dạy, biết chia sẻ thông tin trong nhóm, trước lớp; tăng cường thực hành, rèn luyện kĩ năng, vận dụng kiến thức vào thực tiễn theo các bước học tập.

 - Tiếp tục tăng cường công tác truyền thông, thông tin tuyên truyền đến các lực lượng xã hội bằng nhiều hình thức. Tạo dựng và phát triển các mối quan hệ mật thiết trong môi trường giáo dục. Môi trường bên trong: GV-GV; GV-NT; GV-HS; GV- các tổ chức trong nhà trường. Môi trường bên ngoài: GV-PH; GV – Địa phương…

 - Thực hiện tổ chức dạy học và giáo dục một cách linh hoạt, tiết kiệm và hiệu quả đảm bảo phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện nhà trường.

 - Xây dựng và khai thác công cụ hỗ trợ học tập trong lớp học bao gồm: hộp thư vui, hòm thư điều em muốn nói, góc “cảm xúc” để học sinh chia sẻ sau mỗi tiết học hoặc sau mỗi chủ điểm…

 - Tăng cường hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh như: gắn trường học với cuộc sống, tổ chức các tiết học linh hoạt ngoài trời, nhất là các tiết học có nội dung gắn với thiên nhiên hoặc có nhiều nội dung thực hành trải nghiệm.

 - Tổ chức sinh hoạt chuyên môn mỗi tháng 2 lần theo qui định. Sinh hoạt chuyên môn tập trung nghiên cứu trước bài học.

 - Tăng cường các hoạt động xã hội hóa giáo dục, tranh thủ sự hỗ trợ của phụ huynh, cộng đồng trong các hoạt động giáo dục để học sinh được tham gia nhiều hoạt động trải nghiệm sáng tạo gắn với các hoạt động kinh tế, xã hội, lịch sử, văn hóa của địa phương.

 - Tổ chức hội thảo, chia sẻ kinh nghiệm trong tổ khối, cấp trường, tham gia cấp cụm, cấp huyện do Phòng GD tổ chức.

 - Trong quá trình thực hiện BGH chỉ đạo thực hiện các giải pháp nói trên một cách linh hoạt không cứng nhắc máy móc, nhất là trong quá trình hướng dẫn học sinh tự học người giáo viên phải biết thể hiện đúng vai trò của mình ( Tổ chức, hướng dẫn, quan sát, hỗ trợ, chốt ý, nhận xét đánh giá quá trình và kết quả học tập…) linh hoạt chủ động phân chia thời lượng kiến thức để hướng dẫn học sinh tự học, biết lựa chọn kiến thức trọng tâm của mỗi bài học để có phương án khắc sâu kiến thức cho học sinh.

***4.4. Triển khai dạy học ngoại ngữ***

***\* Mục tiêu:***

Tiếp tục nâng cao năng lực giáo viên về trình độ Tiếng Anh và phương pháp giảng dạy, nghiệp vụ sư phạm, điều kiện cơ sở vật chất để mở rộng số lớp và số học sinh thực hiện chương trình môn Tiếng Anh theo đề án Ngoại ngữ quốc gia.

 ***\* Chỉ tiêu***

 - 100% học sinh được học Tiếng Anh.

 - 100% học sinh đạt các yêu cầu về 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.

 - Duy trì, nâng cao chất lượng học sinh đạt giải trong các hội thi, giao lưu tiếng Anh.

 ***\*Biện pháp***

 - Tiếp tục thực hiện có chất lượng chương trình Tiếng Anh ban hành theo quyết định số 3321/QĐ-BGD&ĐT ngày 12/9/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

 - Tăng cường việc quản lí dạy Tiếng Anh trong nhà trường. Kiểm tra chặt chẽ chất lượng dạy học, đánh giá kết quả học tập của học sinh đảm bảo đúng hướng dẫn của Bộ, Sử dụng tài liệu dạy học theo danh mục do Công ty Phát hành sách và Thiết bị dạy học Hưng Yên cung cấp đã được phê duyệt của Sở GD&ĐT. Giao nhiệm vụ cho GV tiếng Anh tập trung nâng cao chất lượng dạy học Ngoại ngữ, đánh giá đúng thực trạng chất lượng học sinh để từ đó có phương pháp dạy học tích cực hơn.

*-* Thực hiệndạy đủ 4 tiết/ tuần với khối lớp 3 chương trình GDPT 2018.Dạy tiếng Anh làm quen đối với học sinh lớp 1, 2; dạy tiếng Anh bổ trợ cho học sinh lớp 4, 5 với thời lượng tối đa 2 tiết/tuần được sự đồng thuận của tập thể Hội đồng Sư phạm nhà trường và đảm bảo tự nguyện đăng ký học của học sinh và cha mẹ học sinh.

 - Thực hiện việc kiểm tra đánh giá theo quy định của Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGD&ĐT ngày 29/9/2016 của Bộ GD&ĐT; chú trọng thực hiện đánh giá thường xuyên; bài kiểm tra định kỳ đảm bảo đánh giá đủ 4 kĩ năng nghe, nói, đọc, viết

 - Tạo điều kiện cho GV tham gia lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên

 - Tư vấn cho phụ huynh tạo cơ hội cho học sinh có năng khiếu phát triển.

***4.5. Chương trình giáo dục địa phương***

***\* Mục tiêu:***

Thực hiện Nghị quyết số 88 của Quốc hội, Chương trình giáo dục phổ thông mới 2018: “Nội dung giáo dục của địa phương là những vấn đề cơ bản hoặc thời sự về văn hóa, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường, hướng nghiệp...

Nhằm trang bị cho học sinh những hiểu biết về nơi sinh sống, bồi dưỡng cho học sinh tình yêu quê hương, ý thức tìm hiểu và vận dụng những điều đã học để góp phần giải quyết những vấn đề của quê hương…

 ***\* Chỉ tiêu:***

 - 100% giáo viên thực hiện dạy chương trình giáo dục địa phương.

 - Tổ chức 01 buổi ngoại khóa tại địa danh hoặc di tích lịch sử ở địa phương.

***\* Biện pháp:***

 - Hiệu phó cấp TH kết hợp với GV tập trung tìm hiểu nội dung giáo dục Đạo đức, Lịch sử, Địa lý địa phương để biên soạn tài liệu của địa phương mình.

 - Tổ trưởng, tổ phó lên khung chương trình cho các khối lớp.

 - Các khối lớp 6-9: học theo SGK địa phương do Sở GD&ĐT ban hành.

 - Tăng cường dự giờ, kiểm tra, đánh giá.

***4.6. Đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá:***

***\* Mục tiêu:***

 Đây là yêu cầu cơ bản để đổi mới PPDH& kiểm tra đánh giá tích cực theo định hướng phát triển năng lực HS theo CT GDPT 2018 và mô hình trường học mới.

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định đánh giá học sinh tiểu học và THCS. Nhà trường, tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Thực hiện đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh bằng các hình thức khác nhau: Đánh giá qua việc quan sát các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập.

*\* Đối với học sinh lớp 1, 2, 3:* Thực hiện theo Quy định đánh giá và xếp loại học sinh tiểu học (ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT, ngày 04 tháng 09 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo). Cần chú ý:

- Những phẩm chất chủ yếu: Yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

- Những năng lực cốt lõi:

+ Những năng lực chung: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

+ Những năng lực đặc thù: Ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất.

***- Đối với học sinh lớp 4, 5****:* Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT, ngày 28 tháng 6 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Thông tư ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học.

 ***- Với lớp 6,7:*** Thực hiện Thông tư 22/2021/TT- BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông áp dụng từ năm học 2021-2022;

( Căn cứ thông tư 22/2021/TT-BGDĐT và công văn số 3699/BGDĐT-GDTrH)

 ***- Với lớp 8, 9:*** Thực hiện theoCông văn 4669 /BGDĐT-GDTrH V/v Hướng dẫn đánh giá học sinhTHCS theo mô hình trường học mới16/2006/QĐ-BGDĐT, ngày 05/5/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và công văn số 1392/BGDĐT-GDTrH V/v thực hiện một số quy định về đánh giá học sinh THCS mô hình trường học mới từ năm học 2016-2017

*\** ***Chỉ tiêu****:*

 - 100 % GV thực hiện dạy học theo phương pháp và kĩ thuật DH tích cực .

 - 100% giáo viên các lớp thực hiện áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” trong giảng dạy môn Tự nhiên - Xã hội, môn Khoa học và mở rộng áp dụng ở các môn học khác như: Toán, Địa lý.....

 - 100% GV dạy học phù hợp với các đối tượng học sinh trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kĩ năng của chương trình.

 - 100% GV áp dụng đúng các chuyên đề đã được học và áp dụng dạy học phù hợp đối với lớp đạt hiệu quả cao.

 - 100% các giờ lên lớp GV chủ động phối hợp linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, phát huy tính cực trong lĩnh hội kiến thức và rèn luyện kỹ năng của học sinh.

 - 100 % GV xây dựng kế hoạch bài dạy trước một tuần, trình bày khoa học, soạn phù hợp với đối tượng HS lớp mình không rập khuôn, hình thức, không chạy theo hình thức (Không soạn theo hình thức đối phó chỉ ghi chung chung hoặc chép lại đề bài; nội dung bài soạn phải bám theo chuẩn kiến thức các môn học; lồng ghép các nội dung giáo dục theo yêu cầu)

 - GV biết sử dụng sách tham khảo để bổ sung PPDH đạt hiệu quả cao.

 - Tổ chức cho 100% HS đều được tham gia các sân chơi NGLL, ngoại khóa, văn nghệ, TDTT, tuyên truyền phù hợp với lứa tuổi HS.

 *\** ***Biện pháp:***

*a. Phương pháp và KT dạy học.*

 - Tiếp tục củng cố nhận thức trong đội ngũ giáo viên thấy sự cần thiết phải đổi mới phương pháp dạy học tạo ý thức thường xuyên đổi mới phương pháp soạn, giảng.

- Chỉ đạo tổ chuyên môn sinh hoạt theo hướng nghiên cứu bài học một môn/ tháng.

 - Tổ chức xem băng đĩa và hội thảo dạy học theo mô hình trường học mới.

 - Nhà trường đăng kí 100% GV tham gia các chuyên đề đổi mới PP& KTDH tích cực do TS. Trần Khánh Ngọc tổ chức chương trình DH tích cực- vì một triệu người thày truyền cảm hứng.

 - Quán triệt GV sử dụng có hiệu quả các thiết bị dạy học cho việc đổi mới phương pháp dạy học.

 - Trong quá trình giảng dạy giáo viên phải phát huy tính tích cực chủ động của học sinh, nắm chắc từng đối tượng hướng dẫn các em cách học, phương pháp  học cho thích hợp.

 - Chống dạy học chay, thuyết trình giảng giải. Soạn ngắn gọn đầy đủ những thông tin cần thiết, tập trung vào các nội dung chính. không để tình trạng học thêm tràn lan đảm bảo mỗi học sinh phát triển bình thường đều đạt yêu cầu cơ bản về chuẩn kiến thức, kĩ năng do BGD & ĐT quy định.

 - Thực hiện nghiêm túc chế độ dự giờ. Ngoài ra khuyến khích giáo viên dự giờ để học hỏi nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ. Tổ chức hội giảng cấp trường vào 2 đợt: 20/11 và Mừng Đảng- Mừng Xuân .

*b. Hình thức tổ chức dạy học.*

- Đối với các lớp học theo mô hình VNEN (Khối 4,5,8,9): Giáo viên nghiên cứu kĩ tài liệu hướng dẫn và các nội dung đã được tập huấn để vận dụng vào giảng dạy.

- Đối với các lớp thực hiện CT GDPT 2018 ( khối lớp 1,2,3,6,7)

Thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1,2,3,6,7 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn đã được Bộ, Sở, Phòng GD&ĐT ban hành.

- Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học, Điều lệ trường THCS, THPT và trường PT có nhiều cấp học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; tham mưu các cấp đảm bảo tỷ lệ giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

**-** Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình GDPT 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện, tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức dạy học theo Chương trình GDPT 2018; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế nhà trường.

Mỗi hoạt động (lớn/chính/mới) cần được ghi lại hình ảnh/clip và biên tập thành chuỗi minh chứng, kịp thời đưa lên website của đơn vị.

*c. Đổi mới trong kiểm tra, đánh giá*

+ Các bài kiểm tra giữa kì và cuối kì được tiến hành kiểm tra tập trung toàn khối, theo cùng đề bài.

+ Ra đề: thực hiện theo chuyên đề “ Kĩ thuật biên soạn đề kiểm tra” đã triển khai. Bài kiểm tra phải nộp bản mềm về địa chỉ email: truongthcschinhnghia2@gmail.com để tạo ngân hàng đề. Đề in được nộp trước 1 tuần cùng giáo án để tổ, nhóm chuyên môn duyệt.

+ Giáo án các tiết kiểm tra phải đảm bảo đầy đủ các nội dung: Mục tiêu, chuẩn bị, ma trận, bảng đặc tả, đề kiểm tra, đáp án-thang điểm, thống kê kết quả-nhận xét.

+ Chấm, chữa, trả bài đúng quy định, chấm bài có lời phê chuẩn mực với bài kiểm tra 1 tiết trở lên. Các bài kiểm tra giáo viên đều phải có xác nhận đúng, sai, chỉnh sửa bằng mực đỏ.

Nhà trường tổ chức tập huấn nâng cao năng lực đánh giá học sinh, năng lực ra đề kiểm tra định kỳ cho giáo viên. Việc đánh giá học sinh phải đảm bảo khách quan, công khai, công bằng, dân chủ, thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh theo mục tiêu giáo dục phổ thông.

Ban Giám hiệu, Tổ trưởng tổ chuyên môn thông qua dự giờ, thăm lớp để kiểm tra, giám sát việc đánh giá học sinh của giáo viên, kịp thời hỗ trợ, tư vấn cho giáo viên, giúp giáo viên điều chỉnh phương pháp dạy học, nâng cao năng lực đánh giá học sinh.

**Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành; sử dụng sổ điểm điện tử, học bạ điện tử nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý của Ban Giám hiệu nhà trường, thuận lợi cho giáo viên trong việc sử dụng và theo dõi quá trình học tập của học sinh; bảo mật và lưu trữ an toàn dữ liệu.**

**5. Hoạt động thư viện và trang thiết bị dạy học:**

***5.1. Hoạt động thư viện***

***\* Mục tiêu:***

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 25/10/2019 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Tổ chức nghiên cứu Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT quy định về việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông. Tham gia các lớp tập huấn sử dụng sách giáo khoa cho CBQL, giáo viên. Các đơn vị tích cực huy động các nguồn lực hỗ trợ sách giáo khoa cho học sinh thuộc chế độ chính sách.

 *\** ***Chỉ tiêu****:*

 - 100% học sinh có đủ sách giáo khoa, tài liệu học tập đúng quy định.

 - 100% GV khối 4,5,8,9 dạy học theo tài liệu mô hình mới, điều chỉnh tài liệu học tập phù hợp với học sinh.

- 100% CBGVNV được trang bị những đầu sách phục vụ giảng dạy và sử dụng hiệu quả các đầu sách trong thư viện.

- Tổ chức tốt các tiết đọc thư viện.

- Tổ chức 100% HS tham gia ngày hội đọc sách và đại sứ văn hoá đọc vào tháng 4/2022.

***\* Biện pháp***

***-*** Duy trì tủ sách dùng chung, đảm bảo tất cả HS đều có đủ sách vở.

 - Đảm bảo số đầu sách phục vụ cho công tác giảng dạy, tìm hiểu nâng cao kĩ năng giảng dạy cho GV và sách tham khảo cho học sinh.

- Học sinh được tiếp cận với các loại sách của nhà trường, tổ chức thành những ngày đọc sách của học sinh.

 - Đặt mua sách tham khảo, báo, tạp chí, tài liệu: Tạp chí Giáo dục... phục vụ cho GV nghiên cứu, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp

- Thực hiện công văn số 7318/ BGDDT- VP ngày 12/8/2008 của Bộ GD &ĐT về việc “Tổ chức tuần lễ quyên góp sách giáo khoa cũ cho thư viện trường học” vào cuối năm.

- Nhà trường xây dựng tủ sách dùng chung để học sinh nghèo có thể mượn sách tại thư viện.

- Các tổ chuyên môn tổ chức chỉ đạo tới giáo viên cách hướng dẫn học sinh sử dụng sách vở, đồ dùng học tập đúng quy định, đúng thời khoá biểu hàng ngày.

 - Kiểm tra các nguồn sách của học sinh.

- Xây dựng kế hoạch thư viện của nhà trường. Giáo viên đăng kí mượn trả đúng thời gian quy định của phòng thư viện.

- Cập nhật thường xuyên việc mượn, trả sách của CBGVNV trên phần mềm thư viện trực tuyến.

**5*.2.* Hoạt động quản lý và sử dụng thiết bị -thực hành thí nghiệm:**

***\* Mục tiêu:***

 - Các bài học thường xuyên sử dụng các thiết bị hỗ trợ dạy học (máy chiếu, phòng Lab, ...) ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

 - Hoạt động thí nghiệm được vận dụng linh hoạt trong giờ học và ở nhà kết hợp với hoạt động tìm tòi mở rộng.

 ***\* Chỉ tiêu:***

- 100% các tiết dạy có thí nghiệm thực hành được thực hiện và thường xuyên sử dụng thiết bị hỗ trợ dạy học.

 - 100 % GV lên lớp sử dụng đồ dùng dạy học trong các tiết học.

 - Mỗi giáo viên phải tham gia tự làm ít nhất 1 đồ dùng dạy học trong năm

 - 100% GV, HS bảo quản và sử dụng đồ dùng có hiệu quả

- Phấn đấu có đầy đủ đồ dùng dạy học cho các khối lớp

 ***\* Biện pháp:***

 - GV tăng cường đăng kí và sử dụng đồ dùng dạy học, làm các thí nghiệm nghiên cứu và thí nghiệm kiểm chứng chon hoạt động học tập.

 - Cán bộ phụ trách phòng đồ dùng chuẩn bị đồ dùng thí nghiệm cho các bài học được giáo viên bộ môn đăng kí giảng dạy.

 - Cập nhật thường xuyên việc mượn, trả thiết bị dạy học của CBGVNV trên phần mềm thư viện trực tuyến.

- BGH kiểm tra việc thực hiện giảng dạy, sử dụng đồ dùng và thiết bị dạy học của giáo viên bộ môn.

 - Nhà trường sửa chữa, bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu của Bộ GD&ĐT cho khối lớp 1,6 theo CT GDPT 2018.

- Tăng cường bồi dưỡng chuyên đề, sử dụng thiết bị dạy học và cách quản lý đồ dùng học tập có hiệu quả.

- Ban giám hiệu tăng cường kiểm tra cách sử dụng ĐDDH của giáo viên bằng hình thức kiểm tra đột xuất việc sử dụng đồ dùng dạy học.

- Đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng và thi cách sử dụng đồ dùng cho giáo viên.

 - Thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc sử dụng thiết bị dạy học.

 - Khai thác các nguồn lực nhằm tăng cường các thiết bị dạy học hiện đại, thiết bị dạy học có yếu tố công nghệ thông tin, đồng bộ với việc tập huấn sử dụng khai thác.

 - Đẩy mạnh phong trào xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất cho nhà trường.

- NV TBDH cập nhật PM TB-ĐD DH thường xuyên theo quy định.

**6. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện**

***6.1. Công tác phổ cập giáo dục - XMC.***

***\* Mục tiêu:***

- Tiếp tục tổ chức, triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-chương trình/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị, Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về PCGD mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả PCGD tiểu học và PCGD THCS và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình và thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGD, xóa mù chữ, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ cho người lớn; Công văn số 269/PGD&ĐT ngày 04/8/2017 về việc hướng dẫn nghiệp vụ tổ chức thực hiện công tác PCGD, XMC.

- Thực hiện điều tra, cập nhật công tác phổ cập giáo dục TH, PC- XMC THCS trên địa bàn; tham mưu với chính quyền địa phương để kiện toàn BCĐ PCGD xã và xây dựng kế hoạch, biện pháp tích cực để duy trì tốt công tác phổ cập TH, PC THCS, công tác xóa mù chữ trên địa bàn.

- Cập nhật kết quả điều tra trên phần mềm quản lý phổ cập online theo quy định của Bộ Giáo dục; sử dụng bộ tiêu chuẩn công nhận đạt chuẩn PCGD theo quy định của chính phủ.

 ***\* Chỉ tiêu:***

- Làm tốt công tác điều tra số dân số sống trên địa bàn từ 0 đến 60 tuổi.

- Huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100 % .

- Trẻ em 11 tuổi HTCTTH đạt 97 % trở lên .

- 100% HS tốt nghiệp THCS.

- Tỷ lệ học sinh sau tốt nghiệp THCS học tiếp lên THPT công lập đạt 60-70%, học nghề, và các loại hình đào tạo khác đạt 30%.

* + Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: huy động từ 90% trở lên học sinh tham gia và đạt kết quả khá, tốt.
	+ Tổ chức được 4 HĐGDKNS/năm học, đảm bảo 100% học sinh cần được hỗ trợ được nhà trường đáp ứng.

- Phấn đấu tỷ lệ HS học đúng độ tuổi: 97% trở lên

- Duy trì chuẩn phổ cập TH, THCS mức độ 3, XMC mức độ 2

 - 100% GV nắm chắc cách đánh giá xếp loại học sinh theo Văn bản hợp số 03/VBHN-BGD&ĐT ngày 28/9/2016 của Bộ GD&ĐT về đánh giá học sinh tiểu học (đối với lớp 4,5); Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 về Ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học (đối với lớp 1,2,3) – Áp dụng từ 20/10/2020; Thông tư 22/2021/TT- BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông áp dụng từ năm học 2021-2022 và công văn số 3699/BGDĐT-GDTrH; Công văn 4669 /BGDĐT-GDTrH V/v Hướng dẫn đánh giá học sinhTHCS theo mô hình trường học mới16/2006/QĐ-BGDĐT, ngày 05/5/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và công văn số 1392/BGDĐT-GDTrH V/v thực hiện một số quy định về đánh giá học sinh THCS mô hình trường học mới từ năm học 2016-2017

- 100% các lớp tổ chức tốt các đợt kiểm tra, khảo sát tập trung: giữa kì, cuối kỳ khách quan, công bằng.

 - Có đủ các loại HSSS theo quy định, theo dõi HS chuyến đi chuyển đến.

 ***\* Biện pháp:***

 - Ngay từ đầu năm học nhà trường giao sĩ số cho giáo viên chủ nhiệm. Giáo viên chủ nhiệm có trách nhiệm duy trì sĩ số không để học sinh nghỉ học với bất kỳ lý do gì nếu không có ý kiến của phụ huynh học sinh.

- Kết hợp vừa dạy vừa hoạt động ngoại khoá tạo niềm vui, phấn khởi khi HS đến trường.

- Tuyên truyền vận động trẻ 6 tuổi ra lớp, kết hợp với trường Mầm non để tuyên truyền 100% số trẻ vào lớp 1.

- Giáo viên chủ nhiệm có trách nhiệm bồi dưỡng lại những học sinh đủ tiêu chuẩn lên lớp.

- Quản lý tốt các loại hồ sơ, sổ sách thường xuyên theo dõi cập nhật số liệu.

 - Cập nhật thường xuyên học sinh chuyển đi, chuyển đến trong năm học.

***6.2. Nâng cao chất lượng đại trà***

***\* Mục tiêu:***

Quản lý và triển khai thực hiện tốt nội dung chương trình theo quy định của Bộ Giáo dục Đào tạo.

Đẩy mạnh triển khai công tác bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ; tổ chức hội nghị chuyên đề về nâng cao chất lượng giáo dục.

Thực hiện tốt các biện pháp quản lý và duy trì sĩ số học sinh; phối hợp với các ban ngành đoàn thể địa phương trong công tác vận động, huy động học sinh ra lớp. Tập trung bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu ở các khối lớp.

 ***\* Chỉ tiêu***

- Hoàn thành chương trình lớp học: 100 %

- Hoàn thành chương trình tiểu học: 100 %

- Tốt nghiệp THCS: 100%

 - Tỷ lệ học sinh sau tốt nghiệp THCS học tiếp lên THPT công lập đạt 60-70%, học nghề và các loại hình khác đạt: 30%.

- HS khối 1,2,3:

+ Học sinh Xuất sắc: 45%

+ Học sinh Tiêu biểu: 15%

- HS khối 4,5:

+ Học sinh Hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ học tập và rèn luyện: 30%

+ Học sinh có thành tích vượt trội : 30%

- HS khối 6,7:

+ Học sinh Xuất sắc : 2 %.

+ Học sinh Giỏi : 5%.

- HS khối 8,9:

 +Học sinh giỏi cấp trường:5%.

+ Hs tiên tiến: 50%

**+** Tỷ lệ học sinh lớp 9 đạt học sinh giỏi cấp huyện 70% (tính theo số dự thi).

 ***\*Biện pháp***

  - Thực hiện tốt nội dung chuẩn kiến thức - kỹ năng, chương trình do Ban giám hiệu đã duyệt và các nhiệm vụ trọng tâm của ngành và nhà trường đề ra.

  - Giáo viên chủ nhiệm căn cứ kết quả học tập năm trước hoặc tự khảo sát để đăng kí chỉ tiêu phấn đấu môn lớp mình phụ trách với tổ chuyên môn.

  - 100% học sinh có đủ SGK, sách bài tập và đồ dùng học tập, thống nhất tài liệu tham khảo theo quy định về danh mục sách tham khảo.

 - Xây dựng nội quy và giám sát việc thực hiện nề nếp, ý thức học tập của học sinh.

 - Giáo viên và học sinh tham gia làm và sử dụng đồ dùng dạy học  tích cực.
  - Tổ chức tốt các hoạt động học tập của học sinh. Chú trọng việc nâng cao chất lượng học sinh cuối cấp.

 - Nâng cao hiệu quả trong việc đánh giá nhận xét cho học sinh.

- Thực hiện Quy định đánh giá và xếp loại học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT, ngày 04 tháng 09 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với lớp 1, 2,3.

- Đánh giá học sinh lớp 4, 5 đúng theo văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGD&ĐT ngày 28/9/2016 của Bộ GD&ĐT về đánh giá học sinh tiểu học.

 - Chú trọng chất lượng, hình thức giao bài tập về nhà cho học sinh, tránh quá tải, đảm bảo được việc rèn kĩ năng, phát huy được tính sáng tạo và độc lập của học sinh, hạn chế cách ghi nhớ thuộc lòng.

 - Giáo viên thường xuyên kiểm tra vở ghi, vở bài tập và chất lượng, ý thức làm bài ở nhà của HS.

 - Tổ chức cho HS đăng ký thi đua trong học tập và tự rèn luyện.

 - Tổ chức thi đua khen thưởng hàng tháng.

 - Tổ chức các loại hình ngoại khóa, tham quan, thực hành.

 - Thành lập các câu lạc bộ HS yêu thích (thơ, toán, mỹ thuật…)

***6.3. Chất lượng giáo dục mũi nhọn***

***\* Mục tiêu:***

Thực hiện các phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt”, tổ chức tốt phong trào hội thi “giải toán trên mạng Internet”, Thi Tiếng anh trên mạng; thi khoa học kỹ thuật, các cuộc thi HSG do các cấp tổ chức

Tập trung công tác kiểm tra đánh giá trình độ chuyên môn nghiệp vụ của giáo viên; tổ chức phân loại và bồi dưỡng giáo viên cốt cán; phân công, sắp xếp sử dụng đội ngũ phù hợp với năng lực thực tiễn trong công tác giảng dạy.

***\* Chỉ tiêu:***

*a. Các cuộc thi trên Internet (Khối TH)*

100% HS tham gia đạt giải các cấp.

*b. Các cuộc thi HSG ( Khối THCS)*

* + Tỷ lệ học sinh lớp 9 đạt học sinh giỏi cấp huyện 60% (tính theo số dự thi).

- 01 sản phẩm đạt giải cuộc thi Nghiên cứu khoa học cấp huyện.

- 50% HS đạt giải Điền kinh cấp huyện(tính theo số dự thi)..

*c, Tham gia các cuộc thi GVG:*

- Thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện: Gồm các môn: Sinh học, Công nghệ, Lịch sử, Địa lý theo tinh thần tự nguyện.

- Thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh: theo hướng dẫn của Sở GD .

- Cuộc thi thiết kế bài giảng E-learning: Tổ chức thi tại trường và gửi bài thi về Phòng GD&ĐT để thẩm định và tổng hợp gửi về Sở GD&ĐT để tham gia cấp tỉnh.

***\* Biện pháp:***

**- Duy trì, phát huy, phát triển công tác mũi nhọn của nhà trường.**

- Bồi dưỡng, nâng cao kiến thức cho học sinh giỏi, phát huy tinh thần sáng tạo, tự học tự rèn luyện của học sinh.

- Chuẩn bị kiến thức cho kỳ thi HS giỏi cấp Huyện theo công văn của PGD.

- Tiếp tục nâng cao trình độ chuyên môn của đội ngũ giáo viên, chất lượng giáo dục trong nhà trường.

 - Lập kế hoạch BDHSG.

- Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo công tác bồi dưỡng của tổ chuyên môn, nhóm bộ môn, giáo viên dạy.

- Lập phương án tuyển chọn, quyết định đội tuyển trên cơ sở đề xuất của giáo viên.

 - Kiến thức ôn tập từ 3/2022 đến hết tháng 12/2022.

 - Thời gian bồi dưỡng: Từ 12/9 đến hết tháng 31/12/2022 vào các buổi chiều - Thứ 7 trong tuần.

**- Mỗi môn 18 buổi – mỗi buổi 3 tiết (Bao gồm buổi học và các buổi kiểm tra chất lượng hàng tháng )**

**- Dự kiến: Tháng 5: 1buổi/ môn/tuần đối với nguồn học sinh giỏi lớp 8 lên 9.**

***6.4. Phụ đạo học sinh yếu* - giáo dục khuyết tật hòa nhập.**

***\* Mục tiêu:***

**Giảm tỉ lệ học sinh yếu , Quan tâm tới đối tượng học sinh ở dạng hòa nhập, giảm chú ý.**

***\* Chỉ tiêu:***

**Tỉ lệ HS yếu dưới 1%**

**\* *Biện pháp:***

**Xây dựng kế hoạch thực hiện việc dạy phụ đạo học sinh với giáo viên .**

**Giáo viên phải soạn giáo án và thể hiện trong kế hoạch cá nhân.**

 **Tăng cường trao đổi, học tập kinh nghiệm với các đồng nghiệp trong và ngoài nhà trường.**

**Thường xuyên kiểm tra, đánh giá và có điều chỉnh kịp thời đối với sự tiếp thu của học sinh.**

- Tích cực tham mưu với các cấp lãnh đạo địa phương, tập trung nguồn lực và giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục; tích cực huy động các đối tượng diện khuyết tật hòa nhập ra lớp; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục; vận động nhiều lực lượng tham gia nhằm duy trì sĩ số học sinh.

***6.5. Giáo dục đạo đức, pháp luật, tư vấn tâm lý cho học sinh***

***\* Mục tiêu:***

- Nhà trường đã chú trọng việc giáo dục đạo đức học sinh, mỗi thầy giáo cô giáo đều phải gương mẫu trong nếp sống, trong trang phục, trong công việc, trong quan hệ và thực sự là tấm gương đạo đức tự học, sáng tạo cho học sinh noi theo.

- Xây dựng phong trào thi đua, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức cho học sinh, giáo dục tư tưởng đạo đức cho học sinh thông qua các buổi sinh hoạt tập thể, các buổi chào cờ, các giờ sinh hoạt lớp, coi trọng giáo dục học sinh theo 5 điều Bác Hồ dạy bao gồm: Giáo dục phẩm chất đạo đức, nhân cách, giáo dục pháp luật, phòng chống các tệ nạn xã hội, làm cho học sinh biết phân biệt phải, trái, đúng, sai, trọng và làm theo lẽ phải, sống tự tin, tự trọng, trung thực, năng động. Ngay từ đầu năm học hết sức coi trọng ý thức tổ chức kỉ luật, rèn luyện thói quen chấp hành nội quy, thực hiện nề nếp quy định của nhà trường. Thông qua giảng dạy môn giáo dục công dân và các môn học khác, kết hợp trên lớp với giáo dục ngoài giờ, hoạt động Đoàn, Đội, hoạt động chủ nhiệm, kết hợp giáo dục nhà trường với gia đình và các đoàn thể, tổ chức xã hội ở địa phương để giáo dục, rèn luyện học sinh trở thành con ngoan trò giỏi, đội viên tốt, cháu ngoan Bác Hồ, tích cực ngăn chặn, phòng chống tệ nạn xã hội và bạo lực học đường xâm nhập vào nhà trường.

 ***\* Chỉ tiêu:***

 - 100% học sinh Đạt yêu cầu về phẩm chất

 - 100% học sinh không mắc các tệ nạn xã hội

 -100% học sinh không nói tục chửi bậy

 ***\* Biện pháp:***

- Thực hiện tốt giáo dục học sinh theo chủ đề hàng tháng, hướng vào các ngày kỉ niệm lớn trong năm, thực hiện tốt các ngày sinh hoạt tập thể theo quy định, tổ chức hoạt động tập thể quy mô toàn trường vào ngày 20/11, 22/12, 26/3 với các hình thức đa dạng, phong phú.

- Chỉ đạo giảng dạy môn giáo dục công dân, môn đạo đức đúng chương trình, đổi mới phương pháp soạn giảng, gắn với thực tiễn xã hội, địa phương và nhà trường, coi trọng liên hệ, thực hành, thực hiện việc giảng dạy lồng ghép các bộ môn để giáo dục dân số, môi trường, an toàn giao thông, phòng chống tệ nạn xã hội.

- Đẩy mạnh hoạt động Đoàn, Đội trong nhà trường, kiện toàn và tăng cường hoạt động của ban chỉ huy chi đội, liên đội, ban chấp hành chi đoàn, đội cờ đỏ, đội thiếu niên chữ thập đỏ xung kích, chú trọng giáo dục tinh thần tập thể và ý thức cho đội viên, đoàn viên, hướng hoạt động Đoàn Đội vào việc nâng cao chất lượng học tập cho học sinh. Tổ chức tốt các cuộc thi của Đội.

- Thường xuyên theo dõi, biểu dương gương người tốt, việc tốt, làm tốt công tác động viên khen thưởng đồng thời kiên trì giáo dục và xử lý nghiêm khắc kịp thời những học sinh vi phạm kỉ luật.

- Xây dựng đội ngũ giáo viên chủ nhiệm, nhiệt tình trách nhiệm, có năng lực tổ chức, quản lý, giáo dục học sinh, tổ chức tốt chuyên đề bồi dưỡng học tập công tác chủ nhiệm giỏi, sinh hoạt tổ giáo viên chủ nhiệm mỗi tháng một lần.

- Thực hiện phối kết hợp chặt chẽ nhà trường với gia đình, hội cha mẹ học sinh với các đoàn thể, tổ chức xã hội ở địa phương. Một năm tổ chức họp phụ huynh học sinh 3 lần, tổ chức hội nghị cha mẹ học sinh đầu năm, thực hiện tốt việc sử dụng sổ liên lạc điện tử. Thực hiện tốt quy chế làm việc giữa nhà trường với hội đồng giáo dục xã, hội cha mẹ học sinh và ban đại diện hội cha mẹ học sinh, hội CCB, hội Chữ thập đỏ xã, Đoàn thanh niên, hội phụ nữ.

- Thực hiện tốt chương trình nội dung giáo dục ngoài giờ lên lớp đối với tất cả các khối lớp. Tăng cường giáo dục pháp luật, luật lệ ATGT, trách nhiệm công dân cho học sinh, giáo dục kĩ năng sống, kiến thức sống, cách đi đứng, nói năng, giao tiếp, nếp sống văn minh, lịch sự.

- Qua các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động Đoàn Đội giới thiệu cho học sinh truyền thống của nhà trường, lịch sử địa phương, những tấm gương tiêu biểu của các thế hệ thầy cô giáo và học sinh nhà trường, góp phần thúc đẩy ý thức tu dưỡng đạo đức và vươn lên của học sinh. Giáo dục học sinh ý thức tự giác trong học tập và rèn luyện, kiên quyết chống hiện tượng coi cóp gian lận trong kiểm tra, thi cử. Giờ chào cờ hàng tuần thực hiện tốt việc kể chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh thông qua những câu chuyện đó để giáo dục học sinh học và làm theo gương Bác. Phối kết hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng để ngăn chặn các biểu hiện xấu làm ảnh hưởng tới đạo đức của học sinh.

- Tổ chức cho học sinh kí cam kết thực hiện tốt nội quy , quy định của trường, không vi phạm các tệ nạn xã hội, an toàn giao thông, bạo lực học đường…

**6.6. Công tác chủ nhiệm lớp:**

***\* Mục tiêu:***

 - Thực hiện việc giáo dục đạo đức theo các chủ đề giáo dục của chương trình.

 - GVVN bám sát lớp, nắm bắt đặc điểm tình hình cụ thể của học sinh lớp và có những biện pháp linh hoạt để giáo dục học sinh

***\* Chỉ tiêu:***

 - Duy trì sĩ số 100% , không có HS bỏ học.

- Phấn đấu 70% lớp đạt Tập thể tiên tiến.

 ***\* Biện pháp:***

 - Xây dựng kế hoạch chủ nhiệm từ khi nhận lớp bám sát tình hình học sinh trong lớp và nhiệm vụ chung của năm học.

 - Cùng giáo viên bộ môn thực hiện việc giáo dục học sinh theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

- Liên hệ với phụ huynh và thông báo về những biểu hiện chưa tiến bộ của học sinh, có biện pháp phù hợp với từng đối tượng để đạt hiệu quả giáo dục.

 - Duy trì sĩ số của lớp.

**6.7. Quản lý việc thực hiện hồ sơ, sổ sách**

***\* Mục tiêu:***

 Đảm bảo có đủ các hồ sơ của cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường có chất lượng.

 ***\* Chỉ tiêu:*** 100% CBGVNV của trường có hồ sơ đảm bảo chất lượng.

 ***\* Biện pháp:***

 - Xây dựng quy chế chuyên môn về quy định các loại hồ sơ sổ sách của cá nhân giáo viên.

- Thường xuyên cập nhật thông tin về chỉ đạo chung của nhà trường, các hoạt động chuyên môn cấp tổ nhóm, thảo luận về chuyên môn.

- BGH kiểm tra hồ sơ hàng tháng, có nhận xét và xếp loại.

***6.8. Đổi mới sinh hoạt chuyên môn.***

***\* Mục tiêu:***

- Thực hiện sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- Áp dụng linh hoạt và có hiệu quả các phương pháp và kĩ thuật dạy học tích cực vào các hoạt động dạy học.

***\* Chỉ tiêu:***

Tổ chức hiệu quả các buổi sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn bám sát thực tế dạy học.

- 100% GV tham gia SHCM cấp cụm trường và có bài giảng tham gia dạy minh họa.

***\* Biện pháp:***

- Triển khai công văn 5555/BGDĐT, Thông tư 26/2020/TT-BGD ĐT, công văn số 3280/BGD ĐT-GDTrH, công văn số 8773/BGD ĐT-GDTrH về đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu dạy học, cách dự giờ của giáo viên, ra đề kiểm tra, xây dựng chương trình dạy học

và cách đánh giá, xếp loại học sinh.

 - Tổ chức dạy học minh họa cho hoạt động sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài dạy có sử dụng các phương pháp kĩ thuật dạy học tích cực

**7. Tổ chức các hoạt động giáo dục, hoạt động ngoại khóa, các hoạt động xã hội, phục vụ cộng đồng**( đính kèm phụ lục IV)

**7.1. Tổ chức các hoạt động xã hội, phục vụ cộng đồng.**

***\* Mục tiêu:***

 - Tham gia vào các hoạt động xã hội, phục vụ cộng đồng do địa phương, ngành giáo dục tổ chức.

 - Thể hiện được trách nhiệm công dân tại địa phương và nơi cư trú.

***\* Chỉ tiêu:*** 100% CBGVNV tham gia đầy đủ vào các hoạt động.

***\* Biện pháp:***

 - Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động xã hội và phục vụ cộng đồng.

 - Tham gia tích cực vào các hoạt động (Hiến máu tình nguyện, thứ 7 xanh, các phong trào ủng hộ....)

**7.2. Hoạt động trải nghiệm sáng tạo và kĩ năng sống**

***\* Mục tiêu:***

- Tổ chức hoạt động NGLL theo chủ đề ở chương trình dạy học gắn với thực tế

của địa phương.

 - Học sinh được học kỹ năng sống tại các khối lớp theo chương trình phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi.

- Hoạt động trải nghiệm được tổ chức thành các chủ đề, học sinh tham gia và có sản phẩm minh chứng.

 - Vận dụng được các kiến thực đã học, đã trải nghiệm vào thực tế cuộc sống một cách linh hoạt và hợp lý.

***\* Chỉ tiêu*:**

100% học sinh được tham gia học kĩ năng sống và thực hiện các hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

***\* Biện pháp:***

 - Xây dựng kế hoạch cho hoạt động giáo dục kĩ năng sống và trải nghiệm sáng tạo.

- Tổ chức dạy học kĩ năng sống 2 tiết/tuần với các khối lớp.

- Thực hiện nghiêm túc các hoạt động trải nghiệm sáng tạo các chủ đề theo hướng tích hợp vào các môn học.

- Tổ chức các buổi lao động tại địa phương: Dọn dẹp xung quanh khu di tích Miếu Mái, làm cỏ tại khu nghĩa trang liệt sĩ...

Tổ chức dạy học theo hướng phân hóa đối tượng học sinh dựa theo năng lực- phẩm chất của chương trình giáo dục. Giáo viên cần căn cứ vào hướng dẫn thực hiện chương trình và điều chỉnh nội dung dạy học của Bộ GD&ĐT để sử dụng hợp lý sách giáo khoa, chủ động thiết kế bài giảng khoa học, dạy học có hiệu quả .

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch, đảm bảo thực hiện các hoạt động đúng tiến độ, có hiệu quả.

 - Sau mỗi học kì, nhà trường tổ chức họp rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch, nội dung và công tác tổ chức.

**7.3. Thực hiện giáo dục STEM**

 ***\*Mục tiêu:***

 - Học sinh tiếp cận và thực hiện các hoạt động STEM tại các môn Khoa học tự nhiên qua đó trang bị cho học sinh những kiến thức khoa học gắn liền với ứng dụng của hoạt động này trong thực tiễn.

 - Tổ chức ngày hội STEM cấp trường và có sản phẩm tham gia dự thi cấp huyện.

 ***\* Chỉ tiêu*:**

 - 100% GV dạy môn khoa học tự nhiên thực hiện giảng dạy các nội dung STEM theo hướng dẫn.

 - 100% HS được tham gia vào hoạt động học tập và trải nghiệm với hoạt động STEM của khối.

 - 100% các lớp có sản phẩm tham gia ngày hội STEM cấp trường và sản phẩm dự thi cấp huyện đạt giải.

***\* Biện pháp:***

 - Xây dựng kế hoạch cấp trường về hoạt động giáo dục STEM, yêu cầu GV tổ khoa học tự nhiên xây dựng kế hoạch dạy học có tích hợp nội dung về chủ đề giáo dục STEM trong giáo án và thực hiện trong năm học.

 - Làm chuyên đề tại tổ về hướng dẫn thực hiện chủ đề STEM đối với học sinh.

 - Sau các bài học của các lớp phải có sản phẩm báo cáo về tổ chuyên môn.

 - Tổ chức ngày hội STEM cấp trường và chọn sản phẩm tiêu biểu để dự thi cấp huyện căn cứ theo Công văn hướng dẫn của Phòng Giáo dục.

**7.4. Công tác giáo dục thể chất và giáo dục sức khoẻ:**

***\*Mục tiêu:***

Duy trì nề nếp thực hiện các bài thể dục giữa giờ nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện, trang bị kiến thức, kĩ năng vận động cơ bản, hình thành cho học sinh thói quen luyện tập thể dục thể thao.

***\* Chỉ tiêu:***

100% học sinh được tham gia vào các hoạt động thể dục giữa giờ và trong các buối sinh hoạt ngoài giờ lên lớp được tổ chức theo chủ đề.

***\* Giải pháp thực hiện:***

 - Tổ chức tập thể dục giữa giờ và hoạt động 5 phút sạch trường ở giữa giờ ra chơi hàng ngày.

- Tích hợp các nội dung thể dục thể thao và trò chơi dân gian trong các chủ đề giáo dục ngoài giờ lên lớp.

**7.5. Hoạt động TN - hướng nghiệp, phân luồng học sinh**

***\* Mục tiêu:***

Định hướng phân luồng học sinh sau khi hoàn thành chương trình THCS với

việc lựa chọn học tiếp THPT, GDTX – GDNN, học nghề ....

***\* Chỉ tiêu:***

Hoàn thành chương trình giáo dục hướng nghiệp với HS khối 9.

 Tổ chức cho HS K9 tham quan 1 cơ sở sản xuất hoặc 1 công ty đóng trên

địa bàn xã.

***\* Biện pháp:***

 - Xây dựng kế hoạch giáo dục HĐ TN hướng nghiệp theo CTGDPT 2018.

**8. Huy động, bố trí và sử dụng các nguồn lực trong nhà trường.**

**8.1**  **Xây dựng đội ngũ và bồi dưỡng giáo viên**:

 **a. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp**.

***\* Mục tiêu:***

 Thực hiện nghiêm túc Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về đạo đức nhà giáo; Quyết định số 903/QĐ-BGDĐT ngày 31/3/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế văn hóa công sở.

Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ và Thông tư số 01/TTLT-BNV-BTC ngày 14/4/2015 của Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính. Thực hiện nghiêm túc, công khai, dân chủ trong sử dụng, đánh giá chất lượng cán bộ; đãi ngộ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

***\*Chỉ tiêu :***

- 100% giáo viên tham gia lớp bồi dưỡng thường xuyên CT GDPT 2018, hoàn thành các modun theo quy định.

- 100% CBGVNV đạt trình độ chuẩn

- 01 CBQL đạt trình độ trên chuẩn ( học xong Thạc sĩ năm 2022).

**\* Biện pháp:**

Tổ chức bồi dưỡng thường xuyên đối với giáo viên theo quy chế.

Hiệu trưởng lập kế hoạch, kiểm tra thường xuyên và định kì để đề nghị Phòng Giáo dục và Đào tạo cấp giấy chứng nhận.

Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên về chuyên môn và nghiệp vụ theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo các hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Chú trọng quy định chuẩn giáo viên theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định chuẩn giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;

**b. Tăng cường quản lý đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục**

***\* Mục tiêu:***

Trường chủ động rà soát đội ngũ, bố trí sắp xếp để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên cho các môn học, nhất là các môn học còn thiếu GV như: Tin học, Ngoại ngữ, Âm nhạc, Công nghệ, Thể dục, Lịch sử, cán bộ tư vấn trường học, nhân viên phụ trách thư viện, thiết bị dạy học .

 Tăng cường công tác kiểm tra nhằm điều chỉnh những sai sót, lệch lạc; biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của giáo viên trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy của mình.

***\*Chỉ tiêu :***

- 100% giáo viên tham gia lớp bồi dưỡng thường xuyên.

- 100% giáo viên tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, bổ sung chứng chỉ…

- 100% giáo viên tham khảo tư liệu sẵn có trong thư viện để phục vụ giảng dạy.

- Trong năm có 100% cán bộ văn phòng qua lớp bồi dưỡng nghiệp vụ.

- 100% cán bộ, giáo viên biết sử dụng máy vi tính.

- 100% NV thiết bị, thư viện, kế toán đạt chuẩn.

***\* Biện pháp::***

- Thường xuyên nhắc nhở cán bộ giáo viên trao dồi kiến thức tin học, ngoại ngữ nhằm thực hiện tốt năm học áp dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.

- Hàng tháng trong các buổi họp tổ, chuyên môn, hội đồng thường xuyên nhắc nhở cán bộ, giáo viên xem các tài liệu tham khảo trong thư viện, tổ chức kiểm tra việc tự bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ của giáo viên.

- Tạo điều kiện và hỗ trợ kinh phí cho cán bộ văn phòng tham gia các lớp bồi dưỡng để công việc đạt hiệu quả hơn.

 **8.2**  **Bố trí sử dụng đội ngũ CB- GV- NV người lao động** ( đính kèm phụ lục V):

***\* Mục tiêu:***

Tăng cường hiệu quả quản lý đội ngũ giáo viên.

 Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng ở từng môn học, lớp học để xây dựng kế hoạch sắp xếp, phân công nhiệm vụ đội ngũ giáo viên.

 Đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên cho các môn học, nhất là các môn học còn thiếu GV như: Tin học, Ngoại ngữ, Âm nhạc, Công nghệ, Thể dục, Lịch sử.

***\* Chỉ tiêu:***

100% GV đảm bảo được bố trí phù hợp về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu cho các môn học.

*( Bảng phân công nhiệm vụ- phụ lục VII- kèm theo)*

***\* Biện pháp:***

- Đối với Hiệu trưởng

Xây dựng đề án vị trí việc làm cho từng cá nhân CB, GV, CNV người lao động.

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng CB, GV, CNV nhà trường, cụ thể hóa kế hoạch chiến lược trong kế hoạch nhiệm vụ từng năm học.

Thành lập Ban kiểm tra nội bộ thực hiện kế hoạch trong từng năm học và thực hiện rà soát, điều chỉnh cơ bản.

- Đối với  Phó Hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện và điều chỉnh (nếu có).

- Đối với tổ trưởng chuyên môn

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch, kiến nghị, đề xuất điều chỉnh (nếu có).

- Đối với cá nhân CB, GV, NV

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch và nêu những kiến nghị, đề xuất (nếu có).

- Đối với tổ chức công đoàn:

Phối hợp tốt cùng chính quyền tuyên truyến vận động CB, GV, CNV, HS, PHHS nâng cao tinh thần, trách nhiệm trong thực hiện kế hoạch. Chú trọng công tác tự học, tự rèn, tự bồi dưỡng CM, nghiệp vụ đáp ứng với yêu cầu ngày càng cao của xã hội.

- Chi đoàn, Liên đội:

 Chú trọng việc bồi dưỡng, phát huy sức mạnh đội ngũ trẻ, nòng cốt.

 Phát huy hiệu quả, thiết thực các chương trình công tác đội, hỗ trợ tích cực hoạt động chuyên môn. Chú trọng xây dựng môi trường học tập tích cực, lành mạnh, thân thiện cho HS.

- Ban đại diện Hội CMHS:

Tổ chức triển khai sâu rộng kế hoạch chiến lược đến PHHS (thông qua các Hội nghị, thông tin đại chúng …), thống nhất quan điểm thực hiện và hỗ trợ tích cực nhà trường trong tổ chức các hoạt động.

**8.3. Quản lý nguồn lực tài chính**

***\* Mục tiêu:***

 Huy động được các nguồn lực của xã hội, tổ chức, cá nhân tham gia vào việc xây dựng phát triển nhà trường.

Thực hiện thu – chi tài chính theo chỉ đạo của UBND tỉnh Hưng Yên, Sở GD& ĐT, của Phòng Tài chính.

Xây dựng quy chế thu chi công khai, dân chủ. Công khai các khoản thu trong và ngoài ngân sách.

Tham mưu với UBND xã, Phòng Tài chính huyện để huy động ngân sách Nhà nước và các nguồn vận động xã hội hóa từ các cá nhân, tổ chức khác.

***\* Chỉ tiêu:***

- Tham mưu UBND xã xây mới 6 phòng học bộ môn cấp TH; 12 phòng học cấp THCS.

- Huy động nguồn lực xây mới khu vệ sinh dành riêng cho CBGVNV và các công trình phụ trợ khác.

- Bổ sung các trang thiết bị phục vụ dạy – học.

***\* Biện pháp:***

- Sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực đã có của nhà trường.

- Quản lý các nguồn lực công khai, minh bạch.

- Nâng cao nhận thức về trách nhiệm huy động nguồn lực cho mỗi thành viên của nhà trường (Hiệu trưởng, giáo viên, cán bộ, nhân viên, học sinh).

- Xây dựng chiến lược huy động nguồn lực như một bộ phận của chiến lược phát triển nhà trường.

- Mở rộng hoạt động cho các tổ chức đoàn thể, thành lập các quỹ huy động nguồn lực

- Tăng cường mối quan hệ, tham gia các hoạt động với các bên liên quan: Chính quyền địa phương, các doanh nghiệp trên địa bàn, cha mẹ học sinh, các tổ chức trong cộng đồng…

- Xây dựng thương hiệu và quảng bá hình ảnh nhà trường.

- Quản lý tốt các nguồn thu qua hệ thống kế toán, triển khai thu học phí không dùng tiền mặt.

**8.4. Công tác văn thư, lưu trữ:**

***\* Mục tiêu:***

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến Luật Lưu trữ, Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/03/2020 của Chính phủ và các văn bản quy phạm pháp luật về công tác văn thư lưu trữ trên Cổng thông tin điện tử, thông qua các buổi họp trường nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên về vai trò, tầm quan trọng công tác lưu trữ và giá trị của tài liệu lưu trữ.

**-** Xây dựng Kế hoạch, bố trí nguồn kinh phí và tổ chức thực hiện việc thu thập, giao nộp, chỉnh lý tài liệu đưa vào lưu trữ cơ quan; xử lý tài liệu tồn đọng theo quy định của pháp luật.

**\* Chỉ tiêu:**

- 100% CBGVNV thực hiện các kỹ năng soạn thảo và ban hành văn bản đảm bảo đúng thể thức quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/03/2020;

- Khai thác, sử dụng lưu trữ tài liệu của nhà trường có hiệu quả.

**\* Biện pháp:**

**-** Xây dựng, triển khai kế hoạch thực hiện công tác văn thư, lưu trữ năm 2021 của nhà trường đăng tải công khai trên cổng thông tin điện tử.

- Phân công viên chức làm công tác văn thư lưu trữ thực hiện quản lý văn bản đi, đến nghiêm túc theo quy định như sau:

+ Cập nhật vào sổ, sắp xếp, lưu đầy đủ các văn bản.

+ Cập nhật vào sổ và gửi văn bản đi đảm bảo đúng thời gian theo yêu cầu.

+ Sắp xếp bản lưu văn bản đi bảo đảm đúng theo quy định.

- Ứng dụng CNTT trong các hoạt động văn thư, lưu trữ; phần mềm quản lý nhân sự, phát huy giá trị tài liệu lưu trữ.

- Thực hiện việc quản lý và sử dụng con dấu, quản lý công văn đi – đến; lập hồ sơ công việc và giao nộp hồ sơ, tài liệu vào lưu trữ theo quy định.

- Sửa đổi, bổ sung danh mục hồ sơ công việc năm 2021; Thực hiện việc lập hồ sơ công việc và nộp lưu hồ sơ, tài liệu vào lưu trữ cơ quan.

- Bố trí các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện thiết yếu bảo vệ, bảo quản an toàn tài liệu. Thường xuyên kiểm tra, thực hiện việc bảo trì, sửa chữa, vệ sinh kho, tài liệu lưu trữ.

**8.5. Hoạt động y tế trường học**

***\* Mục tiêu:***

- Xây dựng kế hoạch hoạt động cho công tác theo Quyết định số 73/2007/QĐ- BGD ĐT ngày 04/12/2007; Thông tư Liên tịch số 13/2016/TTLT– BYT -BGD ĐT ngày 12/5/2016; Công văn số 3520/BGDĐT-GDTC ngày 11/9/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ giáo dục thể chất và y tế trường học.

 ***\* Chỉ tiêu:***

 - Phấn đấu tự kiểm tra xếp loại hoạt động y tế trường học đạt loại Tốt

 - 100% các lớp tham gia đầy đủ BHYT theo quy định

 - 100% các lớp làm tốt công tác Chữ thập đỏ.

***\* Biện pháp:***

- Làm tốt công tác tuyên truyền tới PHHS nắm chắc luật BHYT.

- GVCN tích cực đôn đốc phụ huynh tham gia.

- Đảm bảo vệ sinh nước uống cho học sinh, giữ gìn vệ sinh trường lớp luôn sạch đẹp.

- Kiểm tra, tổng kết, theo dõi thường xuyên các hoạt động y tế trong nhà trường.

- Chỉ đạo, kết hợp với các lớp công tác Chữ thập đỏ trường học.

**8.6. Đánh giá viên chức cuối năm học, đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp.**

***\* Mục tiêu:***

 Đánh giá, phân loại viên chức nhằm làm rõ ưu điểm, khuyết điểm, mặt mạnh, mặt yếu về tư tưởng, phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

 Kết quả đánh giá, phân loại là căn cứ để tham mưu UBND huyện và Phòng Giáo dục huyện bố trí nhân lực, luân chuyển, điều động, tuyển dụng, sử dụng đúng năng lực sở trường; phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng, giải quyết thôi việc; bổ nhiệm, miễn nhiệm và thực hiện chế độ, chính sách tiền lương và các chính sách khác đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

***\* Chỉ tiêu.***

- 100% cán bộ giáo viên nhân viên được đánh giá về chuẩn nghề nghiệp.

- 100% cán bộ giáo viên nhân viên được đánh giá HTNV và 10% CBCCVC được đánh giá HTXSNV cuối năm học.

***\* Biện pháp***

Căn cứ nghị định 90/2020 ngày 13/8/2020 của Chính Phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng CB – CCVC: tuyên truyền, phổ biến tới toàn thể CB- CCVC trong nhà trường.

 Đánh giá, phân loại viên chức và người lao động phảo đảm bảo tính khách quan, dân chủ, công khai không nể nang, trù dập, thiên vị, hình thức trên cơ sở thực hiện tự phê bình và phê bình.

 Nêu cao trách nhiệm của tập thể và cá nhân, lấy kết quả, hiệu quả hoàn thành nhiệm vụ làm thước đo chủ yếu trong đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

Tổ chức cuộc họp toàn thể viên chức, người lao động thuộc tổ chức để mọi người tham dự cuộc họp đóng góp ý kiến. Các ý kiến được ghi vào biên bản và thông qua tại cuộc họp.

**9. Công tác phổ biến giáo dục pháp luật, phòng chống, bạo lực học đường, đảm bảo an ninh, an toàn trong trường học, tư vấn tâm lý cho học sinh và thực hiện văn hoá học đường trong nhà trường.**

***\* Mục tiêu:***

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao hiểu biết và ý thức trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, học sinh đảm bảo an ninh trật tự trường học, phòng, chống ma túy, bạo lực học đường.

-  Phát huy sức mạnh của tập thể, huy động toàn thể lực lượng trong nhà trường tích cực tham gia phong trào đấu tranh giữ gìn đảm bảo an ninh trật tự trường học và phòng, chống ma túy, bạo lực học đường. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường với Phòng Giáo dục, chính quyền địa phương, các ban ngành đoàn thể và gia đình học sinh.

- Chủ động phòng ngừa, không để học sinh vi phạm tệ nạn xã hội, bạo lực học đường và tội phạm bên ngoài xâm nhập vào trường học.

- Phát hiện kịp thời người học có hành vi gây gổ, có nguy cơ gây bạo lực học đường, người học có nguy cơ bị bạo lực học đường; đánh giá mức độ nguy cơ, hình thức bạo lực có thể xảy ra để có biện pháp ngăn chặn, hỗ trợ cụ thể; thực hiện tham vấn, tư vấn cho người học có nguy cơ bị bạo lực và gây ra bạo lực nhằm ngăn chặn, loại bỏ nguy cơ xảy ra bạo lực.

- Đảm bảo an ninh trật tự trường học và phòng chống hiện tượng kì thị, vi phạm giới, bạo lực học đường.

- Cơ sở vật chất bảo đảm, tường rào, hàng rào, sân vườn, cây xanh bảo đảm an toàn, vệ sinh, phù hợp cảnh quan, môi trường thân thiện; có sân chơi, khu để xe phù hợp và thân thiện. Có khối phòng học, phòng phục vụ học tập bảo đảm đủ ánh sáng, thoáng mát; Có công trình vệ sinh, nước sạch đáp ứng nhu cầu của học sinh.

***\* Chỉ tiêu.***

- 100% CBGVNV và HS kí cam kết và thực hiện cam kết không vi phạm pháp luật, không vi phạm bạo lực học đường, đảm bảo an ninh, an toàn trong trường học, không vi phạm DT-HT.

 ***\* Biện pháp.***

Thực hiện NĐ số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiên, phòng chống bạo lực học đường;

 Bảo đảm an ninh trật tự; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn, phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai.

 Xây dựng, công khai và thực hiện nghiêm túc bộ quy tắc ứng xử văn hóa trong cơ sở giáo dục; thiết lập hộp thư góp ý để tiếp nhận, xử lý các thông tin của người học.

Tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động ngoài giờ chính khóa, hoạt động xã hội, hoạt động vui chơi, giải trí, văn hóa, thể thao an toàn, lành mạnh, thân thiện, bình đẳng, phù hợp với độ tuổi, đặc điểm sinh lý, tâm lý của học sinh.

 Phối hợp với Công an địa phương, Hội cha mẹ học sinh tổ chức tuyên truyền đến mọi cán bộ, giáo viên về các nội dung liên quan đến BLHĐ; Giáo dục, trang bị cho học sinh kiến thức về kỹ năng về phòng, chống xâm hại học sinh; phòng, chống bạo lực học đường; bạo lực trẻ em trên môi trường mạng cho người học, cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên của cơ sở giáo dục và gia đình người học; giáo dục, tư vấn kiến thức, kỹ năng tự bảo vệ cho người học. Lồng ghép trong các nội dung tuyên truyền phổ biến pháp luật. Phát huy vai trò của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và các tổ chức, đoàn thể khác. Lập hồ sơ theo dõi tình hình khi học sinh vi phạm để có biện pháp giải quyết.

 Tổ chức tốt lực lượng bảo vệ trực 24/24 giữ gìn tài sản và tham gia ngăn chặn bạo lực học đường.

 Tăng cường công tác kiểm tra của lãnh đạo nhà trường, TPT đội, giáo viên chủ nhiệm; chú trọng phòng ngừa việc đem đồ chơi mang tính bạo lực vào trong trường học nói riêng và BLHĐ nói chung. Phối hợp với phụ huynh học sinh quản lý chặt chẽ việc chuyên cần của học sinh.

Tổ chức các hoạt động như: Tọa đàm, tổ chức tuyên truyên về các nội dung liên quan xây dựng xã hội, cộng đồng, cơ quan, gia đình nâng cao nhận thức trong quá trình thực hiện, tổ chức các Câu lạc bộ sinh hoạt theo từng loại hình.

**10. Ứng dụng CNTT trong các hoạt động điều hành quản lý giáo dục và đổi mới nội dung, phương pháp dạy, học và kiểm tra đánh giá**

***\* Mục tiêu:***

Thực hiện có hiệu quả Đề án tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025 (được phê duyệt theo Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ).

 Thực hiện đồng bộ phần mềm quản lý trường học. Tiếp tục thực hiện triển khai hoàn thiện BDTX các mô đun CTGDPT 2018; tăng cường sử dụng sổ điện tử trong quản lý và lưu trữ.

 ***\* Chỉ tiêu:***

- 100% CBGVNV đăng kí sử dụng CNTT trong các hoạt động điều hành quản lý giáo dục và đổi mới nội dung, phương pháp dạy, học và kiểm tra đánh giá

- 100% HS có phương tiện, thiết bị học tập trực tuyến và đường truyền ổn định.

- 100% các lớp học có đường mạng dây ổn định phục vụ công tác dạy học trực tuyến.

- 100% CBGVNV và HS được tham gia tập huấn các biện pháp đảm bảo an toàn trong dạy và học trực tuyến

 ***\* Biện pháp:***

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các hệ thống thông tin dùng chung toàn ngành của Bộ GDĐT, cụ thể là:

- Hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ, tại địa chỉ: http://[pcgd.moet.gov.vn](http://pcgd.moet.gov.vn).

- Phần mềm thống kê số liệu quản lý giáo dục (EMIS) tại địa chỉ: http://[thongke.moet.gov.vn](http://thongke.moet.gov.vn).

Phổ biến đến cán bộ, giáo viên, học sinh và nhà trường khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin của Bộ gồm:

* Cổng thông tin điện tử của Bộ GDĐT tại địa chỉ http://moet.gov.vn.
* Cổng thông tin thi và tuyển sinh của Bộ GDĐT tại địa chỉ <http://thituyensinh.vn>.
* Cổng thông tin điện tử của Sở GDĐT tại địa chỉ <http://hungyen.edu.vn>.
* Cổng thông tin điện tử của Phòng GDĐT tại địa chỉ <http://pgdkimdong.edu.vn>
* Cổng thông tin điện tử của trường TH&THCS Chính Nghĩa tại địa chỉ <http://truongthcschinhnghia.edu.vn>

 Phổ biến, hướng dẫn giáo viên, học sinh và các nhà trường khai thác kho bài giảng e-Learning của Bộ GDĐT tại địa chỉ <http://elearning.moet.edu.vn> nhằm đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học. Kho bài giảng e-Learning tập hợp các bài giảng có tính tương tác cao, hỗ trợ học sinh tự học, tự ôn tập nâng cao kiến thức, giúp giáo viên tham khảo đổi mới nội dung phương pháp dạy học; tiếp tục khuyến khích giáo viên tham gia xây dựng bài giảng e-learning để đóng góp vào các kho bài giảng của trường, Phòng GDĐT, Sở GDĐT và Bộ GDĐT.

 Ứng dụng CNTT đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng giáo viên chủ động tích hợp CNTT vào từng môn học để nâng cao hiệu quả bài giảng, sử dụng phần mềm trình chiếu, kết hợp các phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo và phần mềm dạy học. Hạn chế lạm dụng CNTT trong dạy học hoặc ứng dụng một cách miễn cưỡng.

 Triển khai giải pháp trường học điện tử, lớp học điện tử (các giải pháp giáo dục thông minh) nhằm ứng dụng những công nghệ tiên tiến, đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy - học ứng phó với tình hình dịch bệnh Covid trên các nền tảng dạy học và kiểm tra trực tuyến phù hợp.

Hướng dẫn PHHS cùng nhà trường cho con học qua các kênh truyền hình theo công văn của cấp trên.

- Kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách CNTT:

 - Đối với nhà trường: phân công đồng chí Nguyễn Thị Hồng Hưng và đồng chí Lê Thị Bích Liên- Văn thư- theo dõi, phụ trách CNTT.

- Nhà trường ban hành quy chế quản lý, duy trì và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT, phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống; triển khai ứng dụng CNTT phải đi đôi với việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

- Tăng cường huy động nguồn lực xã hội hóa; phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ CNTT (quy định tại Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg ngày 30/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ).

**11. Công tác KĐCLGD và đạt trường CQG.**

***\* Mục tiêu:***

- Cập nhật kết quả điều tra trên phần mềm quản lý phổ cập online theo quy định của Bộ Giáo dục; sử dụng bộ tiêu chuẩn công nhận đạt chuẩn KĐCLGD theo thông tư 18/2018 của Bộ Giáo dục quy định về kiểm định chất lượng và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Thường xuyên bổ sung và lưu trữ các thông tin, minh chứng, thực hiện kế hoạch cải tiến chất chất lượng đảm bảo sát tình hình thực tiễn tại đơn vị

***\* Chỉ tiêu.***

- Phấn đấu 2022 đón đoàn ĐGN và đề nghị công nhận trường đạt CQG mức độ 1và KĐCLGD mức độ 2.

***\* Biện pháp.***

- Thực hiện nghiêm túc việc quản lý và lưu trữ hồ sơ KĐCLGD.

- Tiếp tục rà soát, thường xuyên bổ sung các thông tin, minh chứng dựa trên cơ sở Đoàn đánh giá ngoài của Sở GD&ĐT yêu cầu, thực hiện kế hoạch cải tiến chất chất lượng đảm bảo sát tình hình thực tiễn tại đơn vị, tích cực tham mưu với các cấp tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

 - Nhập đầy đủ dữ liệu vào phần mềm KĐCLGD.

**12. Công tác quản lý tài sản, tài chính trong nhà trường**

***\* Mục tiêu:***

Thực hiện tu sửa, bảo dưỡng khối công trình khu phòng học; đầu tư trang bị về khẩu hiệu, cảnh quan sư phạm nhà trường.

Tham mưu tốt với UBND huyện, Phòng Giáo dục, chính quyền địa phương bằng các nguồn vốn hoàn thiện các tiêu chí về CSVC để công nhận lại về trường chuẩn quốc gia.

Thực hiện thu – chi tài chính theo chỉ đạo của UBND tỉnh Hưng Yên, Sở GD& ĐT, của Phòng Tài chính.

***\* Chỉ tiêu.***

- Tham mưu chính quyền địa phương xây mới 06 phòng học bộ môn cấp TH, 12 phòng học cấp THCS.

- Sửa chữa khu hiệu bộ 2 cấp học, 2 phòng học cấp TH.

- Xây mới 02 khu vệ sinh dành riêng cho nam nữ CBGV và các hạng mục công trình phụ trợ khác.

- Tham mưu UBND huyện mua sắm TBĐD DH tối thiểu lớp 3 và lớp 7 theo quy định của Bộ GD.

***\* Biện pháp.***

Tích cực công tác tham mưu với ngành và chính quyền địa phương sửa chữa xây mới, mua sắm CSVC, trang thiết bị dạy học... đáp ứng tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia.

Phân công cán bộ thư viện, thiết bị Đồ dùng dạy học sắp xếp phòng thư viện, phòng thiết bị gọn gàng, khoa học, dễ lấy, dễ sử dụng; áp dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý thư viện, thiết bị.

Xây dựng nội quy sử dụng và bảo quản tại các phòng học, phòng thư viện, thiết bị và các phòng chức năng. Phát huy vai trò của đội ngũ trong việc sử dụng, giữ gìn và bảo vệ cơ sở vật chất nhà trường.

Xây dựng quy chế thu chi công khai, dân chủ. Công khai các khoản thu trong và ngoài ngân sách.

Nhập đủ thông tin dữ liệu vào các phần mềm online về Tài chính, Thư viện và Thiết bị Đồ dùng

**13.** **Công tác xã hội hoá giáo dục:**

***\* Mục tiêu.***

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về XHHGD. Trong nhà trường, tham gia vào công tác XHHGD là các tổ chức, các cán bộ, giáo viên, nhân viên. Đây là lực lượng quan trọng ảnh hưởng và quyết định tới thành công của công tác XHHGD. Vì vậy, để làm tốt công tác xã hội hóa, cùng với nhà trường, đội ngũ giáo viên tham gia nhiệt tình công tác tuyên truyền giúp phụ huynh học sinh, các tầng lớp nhân dân hiểu được các nội dung về công tác xã hội hóa đồng thời, nhận thức sâu sắc hơn về công tác XHHGD.

Huy động sức mạnh tổng hợp của các cấp, các ngành và toàn dân cùng chăm lo sự nghiệp giáo dục và đào tạo. Nhà trường luôn xác định phụ huynh học sinh là nhân tố tích cực tham gia vào công tác XHHGD. Vì vậy, nhà trường luôn thực hiện tốt các nhiệm vụ: Xây dựng kế hoạch, huy động sự giúp đỡ của các bậc phụ huynh, phát huy khả năng và lòng nhiệt tình của phụ huynh học sinh…

Nhà trường cũng luôn quan tâm tới việc tạo dựng mối quan hệ với chính quyền địa phương để tranh thủ sự chỉ đạo, giúp đỡ của các cấp chính quyền

***\* Chỉ tiêu.***

- 100% các lớp có ban đại diện cha mẹ học sinh. Huy động 100% PHHS tham gia công tác xã hội hóa giáo dục ở địa phương.

- Xây dựng kế hoạch XHHGD và triển khai thực hiện tới 100% CBGVNV tạo sự đồng thuận cao trong đội ngũ, động viên CBGVNV phát huy tinh thần trách nhiệm, cán bộ quản lý đi đầu, gương mẫu.

- Huy động các tổ chức, các công ty doanh nghiệp ủng hộ thêm CSVC, trang thiết bị dạy học.

***\* Giải pháp thực hiện.***

 Chủ động tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và  đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về XHHGD trong nhà trường, huy động sức mạnh tổng hợp của các cấp, các ngành và toàn dân cùng chăm lo sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

Huy động sự ủng hộ các tổ chức, các công ty doanh nghiệp trên địa bàn xã, các cá nhân và con em địa phương đang công tác trong và ngoài nước thực hiện tốt công tác XHH GD

**14. Thành lập, kiện toàn các hội đồng trong nhà trường, bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó CM.**

***\* Mục tiêu.***

Quán triệt mọi chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng; Pháp luật của nhà nước tới mọi tập thể, cá nhân CB-CC-VC và học sinh góp phần nâng cao nhận thức và hành động đúng, nhằm thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ GD&ĐT theo cấp học đáp ứng yêu cầu cách mạng CNH-HĐH đất nước.

Xem xét, phê chuẩn mục tiêu, nhiệm vụ, các chủ trương, kế hoạch, biện pháp, giải pháp của nhà trường trong năm học đạt yêu cầu chính xác, phù hợp, sát thực.

***\* Chỉ tiêu.***

 Thành lập đầy đủ các Hội đồng trong nhà trường: HĐ thi đua khen thưởng, HĐ kỉ luật ( nếu có) và các HĐ tư vấn khác…

100% Các HĐ trong nhà trường, hoạt động hiệu quả, đúng chức năng, nhiệm vụ.

Bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó CM theo đề xuất của các tổ CM và đúng năng lực, chức năng, nhiệm vụ.

***\* Biện pháp.***

 Hoàn thiện đầy đủ các quyết định, quy chế, kế hoạch hoạt động của các HĐ trong nhà trường theo đúng trình tự quy định tại Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

**15. Công tác quản lý giám sát, kiểm tra nội bộ:**

***\* Mục tiêu .***

- Kiểm tra hoạt động của các tổ chuyên môn.

- Kiểm tra hoạt động sư phạm của nhà giáo.

- Kiểm tra việc quản lí và sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học.

- Kiểm tra việc cấp phát, quản lý và sử dụng văn bằng chứng chỉ.

- Kiểm tra tài chính, bảo vệ tài sản của nhà trường.

- Kiểm tra công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại tố cáo.

***\* Chỉ tiêu.***

- 100% các tổ chuyên môn được kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

- 100% giáo viên được đánh giá xếp loại về trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- 50% giáo viên được kiểm tra HĐSP.

- 100% các bộ phận, các tổ được kiểm tra công tác nghiệp vụ hoạt động theo nội dung chuyên đề.

- 100% cán bộ viên chức được kiểm tra, giám sát việc sử dụng văn bằng, chứng chỉ.

- 70% nội dung kiểm tra theo chuyên đề được đánh giá xếp loại khá trở lên

***\* Biện pháp.***

Xây dựng kế hoạch kiểm tra cụ thể cho từng kỳ, hàng tháng; thành lập ban kiểm tra nội bộ, chuẩn bị tốt các hệ thống văn bản kiểm tra.

Bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác kiểm tra theo hướng dẫn của ngành về công tác thanh kiểm tra. Căn cứ kết quả kiểm tra để đánh giá năng lực công tác, phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề đối với CB-GV-CNV.

**16. Tham gia họp, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo, tập huấn, BDTX**

***a. Chế độ họp.***

**-** Thực hiện nghiêm túc chế độ hội họp, chế dộ báo cáođịnh kì, đột xuất đúng thời gian, đúng quy định, các thông tin, số liệu đảm bảo chính xác. Các cuộc họp cụ thể thường xuyên như sau:

**-** Họpban thiđua 1 năm từ 2 đến 3 lần

- Họp chi bộ đảng mỗi tháng 1 lần ( mùng 5 hàng tháng hoặc linh hoạt)

- Họp hội đồng Sư phạm: thứ năm tuần 1 của tháng.

 - Họp tổ- nhóm chuyên môn ít nhất 2 lần/tháng, vào14h thứ 5 các tuần 2-4 trong tháng.

          - Họp giao ban : 1lần/tuần chiều thứ 5 hàng tuần.

          - Họp BCH công đoàn và các đoàn thể 1 lần/tháng vào14h thứ 5 tuần 3 hàng tháng.

          - Họp tổ VP: 1lần/ 1tháng vào 14h thứ 5 tuần 4 hàng tháng.

 - Chuyên đề cấp trường khi cần thiết.

 - Họp phụ huynh HS 3 lần/ năm: Đầu năm, cuối kì I, cuối năm học.

 Ngoài ra còn có các cuộc họp đột xuất khi cần thiết theo sự triệu tập của Hiệu trưởng.

 **b. Chế độ sinh hoạt**

**- Sinh hoạt chào cờ đầu tuần:**

 ***Thứ 2 (*** ***Tiết 1***) toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh phải dự chào cờ

100% CBGVNV phải tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt tập thể do nhà trường và cấp trên tổ chức.

* ***Chế độ báo cáo:***

          + Nộp báo cáo bằng văn bản có chữ kí của trưởng các bộ phận: tổ chuyên  môn, tổ văn phòng vào thứ 7 tuần 4 hàng tháng .

          + Báo cáo nội dung cụ thể qua các buổi họp giao ban, họp các tổ.

          + Nộp đủ, đúng thời gian các báo cáo và thông tin khác theo yêu cầu của BGH và thư ký hội đồng.

**c. Thời gian làm việc trong ngày**.

***- Với giáo viên giảng dạy*** : Có mặt trước 5 phút các tiết dạy và tiết cuối ra về sau khi học sinh của lớp đã về hết.

 ***- Với giáo viên trực*** ***ban:*** Có mặt trước 5 phút trước giờ truy bài, ra về sau khi giáo viên, học sinh đã về hết, hoàn thành việc ghi sổ trực và báo cáo công việc trực và công việc được giao về Ban giám hiệu trực.

***- Trực BGH và người trực hành chính***: có mặt, ra về cùng với thời gian Giáo viên trực ban .

***- Quy định thời gian biểu ( phụ lục VI - đính kèm)***

***- Thời khóa biểu ( phụ lục VII- đính kèm)***

***d. Tham gia hội thảo, tập huấn, BDTX***

***\* Mục tiêu:***

- Tham gia hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên để cập nhật kiến thức về chính trị, kinh tế - xã hội, bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, nâng cao năng lực dạy học, năng lực giáo dục và những năng lực khác theo yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp giáo viên THCS; thực hiện tốt nhiệm vụ năm học, cấp học, đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục của tỉnh và yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục trong toàn ngành.

- Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng của giáo viên; năng lực tự đánh giá hiệu quả bồi dưỡng thường xuyên; năng lực tổ chức, quản lý hoạt động tự học, tự bồi dưỡng giáo viên của nhà trường.

***\* Chỉ tiêu:***

100% CBGVNV tham gia đầy đủ các buổi hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên do nhà trường và cấp trên tổ chức.

***\* Giải pháp thực hiện:***

 Tham gia hội thảo, tập huấn, BDTX bằng tự học, kết hợp với sinh hoạt tập thể về chuyên môn, nghiệp vụ tại tổ bộ môn của nhà trường, liên trường hoặc cụm trường. Cụ thể:

- Tự học:

+ Kết hợp bồi dưỡng trong hè với tự bồi dưỡng trong năm học .

- Bằng hình thức sinh hoạt tập thể về chuyên môn, nghiệp vụ tại tổ bộ môn của nhà trường, liên trường hoặc cụm trường gồm:

 + Bồi dưỡng thông qua sinh hoạt của tổ, nhóm chuyên môn.

+ Thông qua dự giờ, trao đổi, thảo luận.

 + Thông qua việc tổ chức kiểm tra, đánh giá của BGH nhà trường.

+ Thông qua sinh hoạt tập thể về chuyên môn, nghiệp vụ tại cụm trường

- BDTX tập trung

+ Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, BDTX do Bộ GD, Sở GD&ĐT Hưng Yên, Phòng GD&ĐT Kim Động tổ chức

+ Bồi dưỡng thông qua sinh hoạt của tổ, nhóm chuyên môn.

+ Sử dụng các hình thức hỗ trợ: xem hướng dẫn, nghe đài, báo, tivi, khai thác Internet.

- Bồi dưỡng thường xuyên theo hình thức học tập từ xa (qua mạng Internet).

**17. Thực hiện quy chế dân chủ**

***\* Mục tiêu:***

Thực hiện dân chủ trong nhà trường nhằm thực hiện tốt nhất, có hiệu quả nhất những điều Luật Giáo dục quy định theo phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra" trong các hoạt động của nhà trường thông qua các hình thức dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện; đảm bảo cho công dân, cơ quan, tổ chức được quyền giám sát, kiểm tra, đóng góp ý kiến tham gia xây dựng sự nghiệp giáo dục, làm cho giáo dục thực sự là của dân, do dân và vì dân.

 Thực hiện dân chủ trong nhà trường nhằm phát huy quyền làm chủ và huy động tiềm năng trí tuệ của hiệu trưởng, nhà giáo, người học, đội ngũ cán bộ, công chức trong nhà trường theo luật định, góp phần xây dựng nền nếp, trật tự, kỷ cương trong mọi hoạt động của nhà trường, ngăn chặn các hiện tượng tiêu cực và tệ nạn xã hội, thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng và luật pháp Nhà nước.

***\* Chỉ tiêu:***

 -100% CBGVNV tham gia đóng góp ý kiến về những nội dung trong quy chế dân chủ của đơn vị.

- Công khai quy chế dân chủ tới 100% CBGVNV tại Hội nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên đầu năm học.

 - Công khai các khoản đóng góp của học sinh, kinh phí hoạt động của trường học bao gồm nguồn kinh phí ngân sách, các nguồn khác và quyết toán hàng năm.

***\* Biện pháp:***

- Xây dựng quy chế dân chủ cơ quan, quy chế làm việc trong mọi hoạt động

- Tổ chức tốt hội nghị cán bộ, viên chức lao động năm học 2022 – 2023 bàn bạc, xây dựng các quy định, quy chế phù hợp với điều kiện của cơ quan như: Quy chế làm việc của cơ quan đơn vị trường học, quy chế dân chủ, quy chế quản lí tài sản, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế thi đua khen thưởng, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ viên chức,..

- Công khai chiến lược phát triển của nhà trường, công tác tài chính, công tác sử dụng nhân sự …

- Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong hội đồng

- Thực hiện các biện pháp công khai:

 *+ Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:* (Theo Biểu mẫu 05 của quy chế 09).

 Chất lượng giáo dục thực tế: (Thực hiện theo Biểu mẫu 06).
*+ Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng cơ sở giáo dục:*

Cơ sở vật chất: (thực hiện theo Biểu mẫu 07).

Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên: (thực hiện theo Biểu mẫu 08).

+ *Công khai thu chi tài chính:*

Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính. Thực hiện đúng quy chế công khai tài chính theo Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16 tháng 11 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ.

**\* Về hình thức và thời điểm công khai:**

- Công khai trên trang website của trường và công bố trong các cuộc họp của cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường vào tháng 9 hàng năm, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác.

- Niêm yết công khai tại bảng tin nhà trường đảm bảo thuận tiện cho cha mẹ học sinh xem xét. Thời điểm công bố là tháng 9 hoặc đầu tháng 10 hàng năm.

Thông báo công khai những quy định về tuyển sinh, nội quy, quy chế, học tập, kết quả thi, tiêu chuẩn đánh giá xếp loại, khen thưởng, kỉ luật.

 Đặt hòm thư góp ý hoặc các hình thức góp ý khác để cá nhân, tổ chức, đoàn thể trong nhà trường thuận lợi trong việc đóng góp ý kiến.

Giải đáp các ý kiến và giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo theo luật định, không để vượt cấp và kéo dài ( nếu có)

 **18. Quản lý và sử dụng các phần mềm**

  ***\* Mục tiêu:***

 Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025 (được phê duyệt theo Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ).

 Hoàn thiện và cập nhật thường xuyên cơ sở dữ liệu ngành; tích hợp các hệ thống thông tin quản lý ngành hiện có vào cơ sở dữ liệu ngành.

 Triển khai đồng bộ các phần mềm quản lý trong nhà trường, kết nối liên thông dữ liệu với phần mềm cơ sở dữ liệu ngành; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử (gồm sổ điểm, học bạ, sổ liên lạc); triển khai giải pháp tuyển sinh trực tuyến với lớp 1,6 đầu cấp học.

 Xây dựng và đưa vào sử dụng, khai thác có hiệu quả ngân hàng câu hỏi trực tuyến dùng chung và đóng góp vào Hệ tri thức Việt số hóa quốc gia; phát động giáo viên tham gia xây dựng bài giảng e-learning và đóng góp vào kho bài giảng e-learning trực tuyến toàn ngành.

***\* Chỉ tiêu.***

- 100% giáo viên sử dụng máy tính và thiết bị trình chiếu để hỗ trợ việc đổi mới phương pháp giảng dạy và khuyến khích sử dụng các phần mềm thí nghiệm ảo.

 - Triển khai đồng bộ các phần mềm quản lý trong nhà trường tới 100% CBGVNV, kết nối liên thông dữ liệu với phần mềm cơ sở dữ liệu ngành; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử (gồm sổ điểm, học bạ, sổ liên lạc); triển khai giải pháp tuyển sinh trực tuyến với lớp1, lớp 6 đầu cấp học.

- Sử dụng có hiệu quả PM Quản lý văn bản trong việc nhận công văn của cấp trên.

 - Có 2 sản phẩm tham gia cuộc thi thiết kế bài giảng E. Learning và có 1 sản phẩm đạt giải.

 - 100% giáo viên sử dụng phần mềm trong việc ra đề thi, và tổ chức thi trực tuyến.

 - Ra đề và sử dụng phần mềm thi trực tuyến với các môn.

 - Duy trì và kết nối cáp quang Internet bằng dây trực tiếp tới 100% các phòng học và phòng chức năng của nhà trường.

***\* Biện pháp.***

BGH tăng cường quán triệt giáo viên nhập điểm, sửa điểm đúng quy định, lưu giữ minh chứng khi sửa chữa.

 Kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách các PM.

 Nhà trường phân công một lãnh đạo nhà trường phụ trách và 03 cán bộ phụ trách PM làm đầu mối triển khai nhiệm vụ PM.

 Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền trên môi trường mạng và thông qua các hội nghị, hội thảo, cuộc thi để nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng PM trong các hoạt động.

 Nhà trường ban hành quy chế quản lý, duy trì và khai thác sử dụng các hệ thống PM, phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống; triển khai ứng dụng PM phải đi đôi với việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

Tăng cường huy động nguồn lực xã hội hóa; phối hợp có hiệu quả.

**19. Các đoàn thể trong nhà trường**

**\* Nhiệm vụ:**

- Xây dựng quy chế hoạt động cho mỗi đoàn thể

- Phân công nhiệm vụ và giao quyền cho từng thành viên trong BCĐ, điều hành mọi hoạt động của đoàn thể theo điều lệ và quy chế hoạt động của mình.

- Hàng kỳ, hàng năm, tháng có sơ kết, tổng kết; kiểm tra, đánh giá và xếp loại từng thành viên trong tổ chức; có báo cáo theo quy định về các cấp quản lý

***\* Chỉ tiêu:***

- Chi bộ:

+ 100% đảng viên đạt đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Công đoàn:

+100% Công đoàn viên hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Đội thiếu niên TPHCM:

+ Kết nạp 100% học sinh lớp 3 vào Đội

***\* Biện pháp:***

- Thực hiện tốt chế độ dân chủ nhưng phải tập trung, đảm bảo công khai.

- Nhà trường chỉ đạo các đoàn thể hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quy chế hoạt động của mình.

- Phối hợp các tổ chức đoàn thể trong nhà trường vận động quần chúng thực hiện tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và nhà nước cũng như nội quy của nhà trường.

- Chỉ đạo công đoàn chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên

- Chỉ đạo Tổng phụ trách Đội phải có nhiều giải pháp tích cực để giáo dục tác phong đạo đức, nhân cách cho học sinh sống theo nề nếp, kỷ luật và rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh; ngăn chặn kịp thời những hành vi sai trái của học sinh, đề xuất nhà trường có biện pháp xử lý học sinh vi phạm một cách kịp thời và phù hợp với từng đối tượng.

**20. Công tác truyền thông (đăng tin, bài, các hoạt động lên cổng TTĐT, phối hợp với truyền thanh, truyền hình, báo chí ...)**

***\* Nhận thức:***

Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội và của Bộ GDĐT về đổi mới giáo dục trung học; tuyên truyền những kết quả đạt được để xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới giáo dục trung học; xây dựng kế hoạch truyền thông, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo chí, chủ động cung cấp thông tin kịp thời tạo niềm tin đối với xã hội.

***\* Chỉ tiêu.***

- Tích cực viết tin, bài các hoạt động của đơn vị đưa lên công thông tin điện tử (*ít nhất 02 bài/tháng*).

- Tham gia viết tin bài cho Nội san của Sở GD&ĐT về hoạt động của đơn vị, tấm gương CBQL, GV tiêu biểu về đổi mới, sáng tạo trong dạy học, học sinh nghèo vượt khó vươn lên trong học tập .

***\* Biện pháp.***

Động viên đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của trường, tập trung vào các tin bài về việc chuẩn bị các điều kiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

**21. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2022 - 2023**

Thực hiện Quyết định số 1750/QĐ-UBND ngày 09/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Hưng Yên, Ban hành khung Kế hoạch thời gian năm học 2022 – 2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, GDTX tỉnh Hưng Yên; cụ thể như sau:

Ngày tựu trường: ngày 29/8/2022. Riêng Lớp 1 tựu trường ngày 22/8/2022

Ngày khai giảng: ngày 05/9/2022

Đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông: Có 35 tuần thực học; trong đó, HKI có 18 tuần, HKII có 17 tuần.

Học kỳ I: Từ ngày 06/9/2022 đến trước ngày 15/01/2023

 Hoàn thành kế hoạch GD học kỳ II: trước ngày 25/5/2023

Kết thúc năm học: trước ngày 31/5/2023

Căn cứ vào các quy định khác có liên quan đến thời gian của các cấp có thẩm quyền (quy định về lịch sinh hoạt chuyên môn trong tuần, tháng; sinh hoạt cụm chuyên môn…).

Căn cứ vào điều kiện thực tế thời gian trong năm học (các ngày nghỉ lễ theo quy định trùng vào các ngày học, phải có kế hoạch học bù, các ngày nghỉ khác vì lý do bất khả kháng nếu có…)

**22. Một số chỉ tiêu thi đua**

- Tiếp tục thực hiện tốt phong trào thi đua “Hai tốt ” và chỉ đạo thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học 2022 -2023.

- Thực hiện cuộc vận động “ mỗi thày cô giáo là tấm gương tự học và sáng tạo” ”phát huy vai trò của các đoàn thể trong và ngoài nhà trường; đẩy mạnh phong trào thi đua, tổ chức tốt các đợt hội học, hội giảng.

- Tham gia đầy đủ các Cuộc thi, Hội thi, kỳ thi, các đợt thi đua.

 **\* Các cuộc thi trên mạng:**

Hướng dẫn học sinh tự nguyện thi để nâng cao năng lực học tập của học sinh.

**\* Tham gia thi cấp huyện và tham gia các cuộc thi cấp tỉnh như sau:**

 + Cuộc thi nghiên cứu KHKT cấp huyện: 02 HS/01 SP

 + Thi điền kinh cấp huyện; cấp tỉnh, thi bóng đá nhi đồng cho HS tiểu học( nếu có)

 + Thi tin học trẻ cấp tỉnh.

 + Kỳ thi chọn học sinh giỏi 8 môn văn hóa lớp 9 cấp huyện: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lý, Hóa, Sinh, Sử, Địa theo tinh thần tự nguyện đăng ký của học sinh.

 + Thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện, cấp tỉnh: (*theo công văn hướng dẫn của PGD, SGD*

+ Cuộc thi thiết kế bài giảng E-learning: 01 GV/ SP.

+ Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2023 - 2024.

**\*Tiêu chí thi đua ( có văn bản kèm theo )**

***\* Chỉ tiêu phấn đấu:***

**a. Danh hiệu tập thể**

- Trường: Tập thể lao động XS và đạt cơ quan văn hoá

- Tổ lao động xuất sắc: 05 tổ CM, Tổ văn phòng.

- Công đoàn: LĐTT

- Đoàn thanh niên: LĐTT.

- Liên đội: Vững mạnh xuất sắc

- Lớp: 100 % tiên tiến .

- Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ

**b. Danh hiệu cá nhân:**

**- CBGVNV:**

100% cán bộ giáo viên, nhân viên đăng ký thi đua, trong đó :

+ Chiến sĩ thi đua : 06 đồng chí

+ Giáo viên giỏi cấp Tỉnh : 100% GV tham gia được công nhận.

+ Giáo viên giỏi cấp huyện: 100% GV tham gia được công nhận.

 + Giáo viên giỏi cấp trường: 70% GV tham gia được công nhận

+Đề nghị Giám đốc Sở khen 01 đồng chí

+Đề nghị Chủ tịch UBND huyện khen 02 đồng chí

+ Lao động tiên tiến: 60%

**- Học sinh:**

- Hoàn thành chương trình lớp học: 100 %

- Hoàn thành chương trình tiểu học: 100 %

- Tốt nghiệp THCS: 100%

 - Tỷ lệ học sinh sau tốt nghiệp THCS học tiếp lên THPT công lập đạt 60-70%, học nghề và các loại hình khác đạt: 30%.

- HS khối 1,2,3:

+ Học sinh Xuất sắc: 45%

+ Học sinh Tiêu biểu: 15%

- HS khối 4,5:

+ Học sinh Hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ học tập và rèn luyện: 30%

+ Học sinh có thành tích vượt trội : 30%

- HS khối 6,7:

 + Học sinh Xuất sắc : 2%.

+ Học sinh Giỏi : 5 %.

- HS khối 89

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Khối** | **Hoàn thành tốt** | **Hoàn thành** | **Chưa hoàn thành** |
| 8 | *12%* | *88%* | 0% |
| 9 | *17%* | *83%* | 0% |

+ Về phong trào Vở sạch chữ đẹp:

 Nhà trường quyết tâm giữ vững phong trào giữ VSCĐ; có 70% số lớp trở lên đạt phong trào lớp đạt VSCĐ

 ***\* Biện pháp thực hiện:***

- Kiện toàn Hội đồng Thi đua - Khen thưởng

- Xây dựng quy chế thi đua khen thưởng, tiêu chí thi đua thông qua HĐSP để mọi người cùng đóng góp ý kiến và thực hiện. Tổ chức cho CB,GV, NV đăng ký thi đua.

- Xây dựng kế hoạch chỉ đạo thưc hiện công tác thi đua khen thưởng.

- Triển khai các văn bản của các cấp, ngành về công tác thi đua khen thưởng, cho CB, GV, NV.

-  Tổ chức phát động các đợt thi đua trong năm học

- Xây dựng quỹ thi đua khen thưởng bằng nguồn nội bộ và quỹ khuyến học

- Sử dụng có hiệu quả quỹ thi đua khen thưởng cho công tác giáo dục.

- Thực hiện việc khen thưởng công bằng, kịp thời, công khai

- Không bình xét danh hiệu thi đua, hình thức thi đua đối với các nhân không đăng kí.

**PHẦN III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Công tác xây dựng kế hoạch, chỉ đạo, tổ chức thực hiện**

- Xây dựng và triển khai các kế hoạch hoạt động giáo dục trong toàn thể CB, GV, NV trong các phiên họp Hội đồng sư phạm, phân công trách nhiệm cụ thể cho các cá nhân, bộ phận phụ trách tổ chức thực hiện.

- Xây dựng các nội quy, quy chế làm việc của giáo viên, tổ chuyên môn để có sự đánh giá khách quan công bằng, công khai. Phát huy vai trò dân chủ trong các hoạt động chuyên môn.

- Tổ chức dự giờ, hội thi giáo viên giỏi cấp trường đúng mục đích, tổ chức cho giáo viên viết sáng kiến, quan tâm xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán trong từng môn học.

- Chỉ đạo giáo viên tổ chức dạy học theo hướng phân hóa đối tượng học sinh dựa theo chuẩn kiến thức-kỹ năng của chương trình giáo dục THCS. Giáo viên cần căn cứ vào hướng dẫn thực hiện chương trình và điều chỉnh nội dung dạy học của Bộ GD&ĐT để sử dụng hợp lý sách giáo khoa, chủ động thiết kế bài giảng khoa học, dạy học có hiệu quả .

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi tham gia thi chọn học sinh giỏi các cấp.

- Tổ chức tốt và có hiệu quả các hội thi nhằm đánh giá đúng năng lực của giáo viên, đây là nguồn động lực để giáo viên phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ và nâng dần trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức các chuyên đề, ngoại khóa về đổi mới phương pháp, tăng cường sử dụng thiết bị dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học hợp lý.

- Tăng cường các biện pháp, hình thức kiểm tra, chỉ đạo và quản lý tốt mọi hoạt động về chuyên môn. Đặc biệt quan tâm đến công tác tự học, tự bồi dưỡng và bồi dưỡng giáo viên.

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch, đảm bảo thực hiện các hoạt động đúng tiến độ, có hiệu quả.

 - Sau mỗi học kì, nhà trường tổ chức họp rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch, nội dung và công tác tổ chức.

- Thực hiện công khai tất cả các hoạt động của nhà trường trong quá trình tổ chức thực hiện để nhận được sự phối hợp tốt từ phụ huynh học sinh và các ban ngành đoàn thể xã hội nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục của nhà trường.

- Phát huy vai trò của tổ trưởng chuyên môn, phụ trách các bộ phận trong việc tổ chức thực hiện và kiểm tra đánh giá các hoạt động.

**2. Phân công nhiệm vụ cụ thể:**

**2.1. Hiệu trưởng**

 - Xây dựng và triển khai các kế hoạch hoạt động giáo dục và điều hành chung mọi công việc, phân công trách nhiệm cụ thể cho các cá nhân, bộ phận phụ trách tổ chức thực hiện.

- Xây dựng các nội quy, quy chế làm việc của giáo viên, tổ chuyên môn để có sự đánh giá khách quan công bằng, công khai. Phát huy vai trò dân chủ trong các hoạt động chuyên môn.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy các môn tự chọn, ký hợp đồng liên kết với các công ty trong việc giảng dạy Tiếng Anh, kĩ năng sống.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.

- Tổ chức tốt và có hiệu quả các hội thi, hội giảng nhằm đánh giá đúng năng lực của giáo viên, đây là nguồn động lực để giáo viên phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ và nâng dần trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tổ chức cho giáo viên viết sáng kiến, quan tâm xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán trong từng môn học.

- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.

- Ra các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

 - Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

- Chỉ đạo giáo viên tổ chức dạy học theo hướng phân hóa đối tượng học sinh dựa theo chuẩn kiến thức-kỹ năng của chương trình giáo dục. Giáo viên cần căn cứ vào hướng dẫn thực hiện chương trình và điều chỉnh nội dung dạy học của Bộ GD&ĐT để sử dụng hợp lý sách giáo khoa, chủ động thiết kế bài giảng khoa học, dạy học có hiệu quả .

- Sau mỗi học kì, nhà trường tổ chức họp rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch, nội dung và công tác tổ chức.

- Thực hiện công khai tất cả các hoạt động của nhà trường trong quá trình tổ chức thực hiện để nhận được sự phối hợp tốt từ phụ huynh học sinh và các ban ngành đoàn thể xã hội nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục của nhà trường.

**2.2. Phó hiệu trưởng**

- Giúp Hiệu trưởng chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức các chuyên đề về đổi mới phương pháp, tăng cường sử dụng thiết bị dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học hợp lý.

- Tăng cường các biện pháp, hình thức kiểm tra, chỉ đạo và quản lý tốt mọi hoạt động về chuyên môn. Đặc biệt quan tâm đến công tác tự học, tự bồi dưỡng và bồi dưỡng giáo viên.

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch, đảm bảo thực hiện các hoạt động đúng tiến độ, có hiệu quả.

- Giúp Hiệu trưởng chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, bồi dưỡng học sinh giỏi tham gia thi chọn học sinh giỏi các cấp, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.

- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; Điều lệ trường Tiểu học.

- Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.

- Hoàn thành các công việc khác Hiệu trưởng giao.

**2.3. Tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn**

- Xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ.

- Tập trung chỉ đạo và thực hiện có hiệu quả đổi mới nội dung, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá.

- Phát huy vai trò của tổ trưởng chuyên môn, phụ trách các bộ phận trong việc tổ chức thực hiện và kiểm tra đánh giá các hoạt động.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề và theo nghiên cứu bài học; đổi mới phương pháp day học và lựa chọn nội dung dạy học; những vấn đề vướng mắc trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đối với lớp 1,2,3,6,7.

- Kiểm tra giáo án của thành viên trong tổ.

- Dự giờ, góp ý, rút kinh nghiệm tiết dạy cho giáo viên; bồi dưỡng giáo viên trong tổ.

- Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ.

- Tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác.

- Hoàn thành các công việc khác Hiệu trưởng giao.

**2.4. Tổng phụ trách đội:**

 - Kết hợp với phó hiệu trưởng và các bộ phận xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp tổ chức tại nhà trường.

- Thành lập các ban của liên đội để thức đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

- Hoàn thành các công việc khác Hiệu trưởng giao.

**2.5. Giáo viên chủ nhiệm:**

 - Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

 - Thực hiện nghiêm túc nội quy chế chuyên môn.

 - Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.

 - Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.

- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

 - Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức

- Hoàn thành các công việc khác Hiệu trưởng giao.

**2.6. Giáo viên:**

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Thực hiện nghiêm túc nội quy chế chuyên môn.

- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.

 - Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp

 trong và ngoài nhà trường.

 - Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức

 - Hoàn thành các công việc khác Hiệu trưởng giao.

**2.7. Đối với nhân viên thư viện, thiết bị**

Tổ chức các hoạt động của thư viện, thiết bị.

Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch tổ chức Ngày hội đọc sách.

Tham mưu với lãnh đạo trường về mua sắm bổ sung sách báo, trang thiết bị dạy học theo đề xuất của giáo viên.

- Hoàn thành các công việc khác Hiệu trưởng giao.

**2.8. Đối với nhân viên kế toán:**

Giúp việc cho Hiệu trưởng quan hệ với cơ quan hữu quan thực hiện đúng luật ngân sách hiện hành về công tác thu, chi trong hạn mức kinh phí được cấp và quản lý tài sản nhà trường theo quy định.

Trên cơ sở cân đối nhu cầu chi tiêu, chế độ chính sách trong trường đáp ứng các hiện vật, vật tư và kinh phí cho cá nhân, tập thể theo khả năng thực tế đặt ra.

Theo dõi lập chứng từ thu, chi ngân sách, cập nhật đúng, đủ hệ thống số sách kế toán đơn vị. Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về nguyên tắc: công khai, trung thực, chính xác, tiết kiệm và đúng quy định trong hoạt động tài chính.

Thực hiện các nhiệm vụ việc khác khi Hiệu trưởng phân công.

**2.9. Đối với nhân viên Văn thư**

In ấn các văn bản của nhà trường, Chi bộ, khi có ký duyệt của Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng và các tổ, đoàn thể khác.

Tiếp nhận các văn bản đến để chuyển cho Hiệu trưởng hoặc Phó hiệu trưởng trực lãnh đạo, đối với văn bản của đoàn thể nào thì chuyển cho đoàn thể đó.

Phát hành văn bản của nhà trường kịp thời theo đúng nơi nhận trong văn bản. Các văn bản đến và đi đều được ghi vào sổ, lưu trữ theo quy định.

  Tiếp nhận và quản lý hồ sơ học sinh, tham mưu cho Phó hiệu trưởng chuyên môn trong việc giải quyết tiếp nhận và cho học sinh chuyển trường theo đúng quy định. Lập sổ đăng bộ theo dõi học sinh, hồ sơ tuyển sinh đầu cấp, danh sách học sinh tốt nghiệp hàng năm, lập sổ theo dõi cấp phát bằng, quản lý sổ điểm, quản lý học bạ. Thực hiện các biểu mẫu, thống kê, tổng hợp của nhà trường...khi có yêu cầu.

Cung ứng các loại hồ sơ quản lý của nhà trường, tổ chuyên môn, giáo viên, nhân viên và các lớp học. Quản lý và cấp văn phòng phẩm. Quản lý và sử dụng máy tính.

 Quản lý các con dấu.

Thực hiện các nhiệm vụ việc khác khi Hiệu trưởng phân công.

**2.10. Đối với Bảo vệ**

Trực 24/24 tại đơn vị và theo sự phân công của BGH, đảm bảo tuyệt đối ANTT- AT CSVC trường học.

Khi có yêu cầu nghỉ  phải được sự chấp thuận của BGH để bố trí phân công người trực thay.

**3. Công tác kiểm tra, giám sát**

- Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ, công tác kiểm tra hoạt động sư phạm của nhà giáo, đảm bảo việc chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn theo kế hoạch.

- Phân công phó hiệu trưởng, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giảng dạy kiểm tra lịch báo giảng, sổ đầu bài hằng tuần, phó hiệu trưởng cùng các tổ trưởng chuyên môn, tổ phó chuyên môn kiểm tra chuẩn bị kế hoạch bài học (giáo án), kiểm tra nội dung và phương pháp giảng dạy của giáo viên thông qua dự giờ tiết dạy, các tiết thao giảng, chuyên đề, kiểm tra sinh hoạt của tổ nhóm chuyên môn thông qua việc tham dự các buổi sinh hoạt của tổ, kiểm duyệt biên bản họp tổ nhóm hoặc kế hoạch thực hiện công tác hằng tuần. Kiểm tra trường xuyên việc sử dụng thiết bị dạy học, sử dụng phòng học bộ môn, ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng các phương tiện hiện đại trong dạy học thông qua báo cáo và sổ theo dõi của bộ phận thiết bị.

- Kiểm tra việc thực hiện hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo yêu cầu tại theo Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 về việc ban hành Điều lệ trường THCS, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, hướng dẫn thực hiện các loại sổ trong nhà trường.

- Việc tổ chức kiểm traphải đúng quy trình,đảm bảo tính công khai, dân chủ, chính xác, trung thực, khách quan, kịp thời, không trùng lặp, không làm cản trở hoạt động bình thường của bộ phận, cá nhân được kiểm tra và phải thực hiện theo đúng quy trình kiểm tra.

**4. Chế độ thông tin, báo cáo**

**-** Thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo đúng qui định. Sử dụng, lưu trữ và bảo quản tốt.

**-** Theo dõi, thống kê - tổng hợp và báo cáo kịp thời các mặt hoạt động của nhà trường cho Hiệu trưởng và cấp trên.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 của trường TH&THCS Chính Nghĩa được phổ biến đến toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên của nhà trường và là căn cứ để các bộ phận, đoàn thể, tổ, nhóm chuyên môn, giáo viên nhân viên trong nhà trường xây dựng kế hoạch để thực hiện. Kế hoạch được công bố trên Webside của nhà trường, trong quá trình tổ chức thực hiện có thể thay đổi, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu công tác và tình hình thực tế của nhà trường./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận* :**- PGD&ĐT/ (để báo cáo);- Ban Chi ủy (để chỉ đạo);- Các bộ phận, đoàn thể, CBQL, GV, NV trong nhà trường (để thực hiện);- Công đoàn, Hội CMHS/(để phối hợp);- Webside của nhà trường;- Lưu VT. | **HIỆU TRƯỞNG** **Trần Thị Đức Hạnh** |

**PHÒNG GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO KIM ĐỘNG PHÊ DUYỆT**

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

*Phụ lục I*

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN HÀNG THÁNG**

*(Kèm theo Kế hoạch số: /KH- TH&THCSCN, ngày 15/ 9 /2022 của trường TH&THCS Chính Nghĩa.)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tháng**  | **Nội dung công việc** | **Bổ sung**  |
| **8** | - Điều chỉnh biên chế các lớp trong toàn trường.- Bổ nhiệm các chức danh theo Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.-Phân công chuyên môn, kiêm nhiệm cho CBGVNV- Xếp thời khóa biểu- Phát hành sách giáo khoa - Tu bổ CSVC, vệ sinh trường lớp chuẩn bị năm học mới- Triển khai công tác điều tra PCGD- XMC năm 2022- Thống kê báo cáo đầu năm. Làm và nộp các loại báo cáo về PGD theo lịch - Tổ chức chuyên đề bồi dưỡng hè cho cán bộ quản lý và giáo viên- Lập hồ sơ, sổ sách, kế hoạch chuyên môn nghiệp vụ.- GV tham dự các chuyên đề của Sở GD, PGD và của trường theo quy định- Kiểm kê CSVC chuẩn bị cho năm học mới- GV tham dự các chuyên đề thay sách.- Tổ chức ôn tập, thi lại và xét lên lớp- Các tổ/nhóm chuyên môn họp: Xây dựng KHGD các môn học và KHGD nhà trường. |  |
| **9** | - Phát động thi đua đợt 1- Khai giảng năm học mới- Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học- Xây dựng các kế hoạch, nội quy, quy chế…- Học tập chỉ thị, nhiệm vụ năm học- Đăng kí xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực.- Tập hợp các số liệu PCGD-XMC và đưa số liệu lên phần mềm.- Phát động tháng An toàn giao thông - Triển khai dạy An toàn giao thông - Tổ chức Hội nghị cha mẹ học sinh đầu năm, thống nhất các khoản thu góp của HS.- Tổ chức trung thu cho các em HS toàn trường - Tổ chức hội nghị viên chức và ký cam kết thi đua năm học- Khám và lập sổ theo dõi sức khỏe của học sinh- Phân loại các trình độ nhận thức của học sinh- Giáo viên vào học bạ.- Sinh hoạt tổ chuyên môn cấp cụm trường .- Kiểm tra chuyên đề đầu năm- Quyết toán NSNN quý III/2022- Tuyên truyền vận động học sinh tham gia đóng bảo hiểm y tế.- Tuyên truyền bệnh học đường và sốt xuất huyết.- Đón đoàn kiểm tra, công nhận PCGD-XMC năm 2022 của PGD- Hướng dẫn HS đăng ký dự án thi NCKHKT- Kiểm tra: Theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường- Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 9, phụ đạo hs yếu. - Tổ CM triển khai và thực hiện chuyên đề |  |
| **10** | - Tổ chức kỷ niệm ngày 15/10- Đại hội liên đội  - Phát động thi đua, Hội học – Hội giảng chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. - Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn - Duyệt kế hoạch đoàn thể, chuyên môn, tổ và cá nhân- Duyệt hồ sơ của GV tham dự hội thi - Thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường, huyện- Sinh hoạt tổ chuyên môn cấp cụm trường.- Kiểm tra HĐSP và chuyên đề theo kế hoạch.- Tham gia thi giải bóng đá nhi đồng nam cấp huyện- Tổ chức hội thi, giao lưu cho giáo viên, học sinh- Tổ chức truyền thông bệnh răng miệng và phòng tránh TNTT trong trường học.- Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 9 , phụ đạo hs yếu. - Tổ CM triển khai và thực hiện chuyên đề |  |
| **11** | - Hội giảng chào mừng Ngày nhà giáo Việt Nam- Sơ kết phong trào thi đua 20/11. Tổ chức kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. - Tổ chức SHTT: Sân khấu hóa văn học.- Phát động thi đua chào mừng ngày thành lập Quân đội nhân dân 22/12- Sinh hoạt tổ chuyên môn cấp cụm trường - Kiểm tra HĐSP và kiểm tra chuyên đề GV theo kế hoạch- Tổ chức truyền thông bệnh đau mắt đỏ, tay chân miệng.- Quyết toán thu chi các khoản thu góp NS- Tổ chức hội thi, giao lưu cho giáo viên, học sinh- Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 9 , phụ đạo hs yếu. - Tổ KHXH triển khai và thực hiện chuyên đề- Viết SK theo đăng ký đầu năm |  |
| **12** | - Sơ kết thi đua 22/12- Tổ chức ôn tập chuẩn bị cho kiểm tra chất lượng cuối kỳ I - Tổ chức kiểm tra cuối kỳ I, đánh giá kết quả của học sinh.- Sinh hoạt tổ chuyên môn cấp cụm trường - Kiểm tra dạy tiếng Anh theo Đề án- Đoàn đội tổ chức sinh hoạt 22/12- Làm báo cáo sơ kết học kì 1( Các bộ phận)- Tổ chức hội thi, giao lưu cho giáo viên, học sinh- Kiểm tra HĐSP và kiểm tra chuyên đề theo kế hoạch- Đăng kí sách giáo khoa học kỳ II- Xét duyệt nâng lương đợt 2 trong năm- Tổ chức tuyên truyền hưởng ứng HIV/AIDS và phòng bệnh mùa đông.- Quyết toán thu chi ngân sách quý IV và năm 2022- Chấm vở sạch chữ đẹp đợt 1- Thi HSG huyện khối 9- Tổ CM triển khai và thực hiện chuyên đề- Hội đồng khoa học trường xét duyệt sáng kiến- Thi GVDG huyện (theo công văn HD của PGD)- SHTT: Ngày hội STEM |  |
| **1** | - Phát động thi đua “ Mừng Đảng, mừng xuân”- Đánh giá thi đua học kỳ I- Sơ kết kỳ I, quán triệt phương hướng nhiệm vụ học kỳ II- Các tổ làm đồ dùng dạy học- Kiểm tra HĐSP và kiểm tra chuyên đề GV- Thi VSCĐ cấp trường- Nộp SK về PGD- Tổ chức Hội nghị cha mẹ học sinh giữa năm- Quyết toán thu chi học kì I, lập dự toán ngân sách năm 2023- Sinh hoạt tổ chuyên môn cấp cụm trường- Kiểm tra, bổ sung minh chứng KĐCLGD, trường chuẩn quốc gia- Tổ CM triển khai và thực hiện chuyên đề- Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 8, phụ đạo hs yếu. - SHTT: Trải nghiệm gói bánh chưng |  |
| **2** | - Tổ chức kỷ niệm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam 3/2- Sơ kết phong trào thi đua mừng Đảng, mừng Xuân- Phát động thi đua, Hội học- Hội giảng chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3 và ngày thành lập Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh 26/3- Kiểm tra HĐSP và chuyên đề giáo viên- Tổ chức hội thi, giao lưu cho giáo viên, học sinh- Sinh hoạt chuyên môn cấp cụm trường- Triển lãm đồ dùng dạy học tự làm cấp trường- Tổ chức truyền thông vệ sinh an toàn thực phẩm, rửa tay với xà phòng.- Tổ CM triển khai và thực hiện chuyên đề- Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 8, phụ đạo hs yếu.  |  |
| **3** | - Tổ chức kỷ niệm (ngày QTPN 8/3 và ngày thành lập Đoàn thanh niên cộng sản HCM 26/3) và sơ kết thi đua- Phát động phong trào thi đua chào mừng ngày Giải phóng miền Nam 30/4, ngày sinh nhật Bác 19/5 - Triển khai dạy ATGT đối với các khối lớp- Tổ chức SHTT: Trạng nguyên nhí- Kiểm tra HĐSP và chuyên đề theo kế hoạch- Tổ chức truyền thông bệnh suy dinh dưỡng.- Kiểm tra và quyết toán thu chi NSNN quý I/2022- Sinh hoạt chuyên môn cấp cụm trường- Tổ CM triển khai và thực hiện chuyên đề- Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 8, phụ đạo hs yếu.  |  |
| **4** | - Kiểm tra HĐSP và kiểm tra chuyên đề - Chấm, tổng hợp kết quả VSCĐ cuối năm- Hướng dẫn ôn tập, kiểm tra chất lượng học kỳ II- Đoàn đội sinh hoạt kỷ niệm ngày giải phóng Miền Nam - Đăng ký sách giáo khoa năm học tiếp theo- Tự kiểm tra đánh giá các cuộc vận động, phong trào thi đua; đánh giá hoạt động của công tác y tế trường học- Hoàn thiện hồ sơ tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục, trường chuẩn quốc gia- Tổ chức truyền thông bệnh béo phì và giun sán- Sinh hoạt chuyên môn cấp cụm trường- Tổ CM triển khai và thực hiện chuyên đề- Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 8, phụ đạo hs yếu. - Tổ chức ngày hội đọc sách, đại sứ văn hoá đọc. |  |
| **5** | - Kiểm tra cuối kỳ 2 - Đánh giá xếp loại học sinh học kỳ 2 và năm học- Bàn giao chất lượng các khối lớp.- Tổ chức đánh giá các chuẩn, đánh giá công chức, đánh giá thi đua- khen thưởng CBGV, HS cuối năm- Hoàn thành các loại báo cáo cuối năm - Thống kê chất lượng tối thiểu - Kiểm tra toàn bộ HSSS- Bàn giao học sinh về sinh hoạt hè tại địa phương- Nghiệm thu các cháu mẫu giáo 6 tuổi vào lớp 1- Họp cha mẹ học sinh cuối năm- Tuyên truyền Tuần lễ quốc gia nước sạch vệ sinh môi trường.- Kiểm kê tài sản. - Tổ chức truyền thông phòng bệnh mùa hè, tai nạn đuối nước.- Quyên góp SGK cũ cho thư viện nhà trường- Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 8, phụ đạo hs yếu. - Kiểm tra, bổ sung minh chứng KĐCLGD.- Chuẩn bị hồ sơ cho việc hoàn thành CT Tiểu học, xét duyệt tốt nghiệp lớp 9.- Hoàn thành báo cáo kết quả BDTX của năm học 2022- 2023, hoàn thành KH BDTX của năm học 2022- 2023.- Kiểm tra hồ sơ của học sinh, duyệt học bạ.- Kiểm tra duyệt kết quả HT- NL- PC đối với HS lớp 9.- Chuẩn bị nộp hồ sơ xét TNTHCS, hồ sơ tuyển sinh lớp 10- Tổ chức cho HS lớp 9 tham quan 01 cơ sở SX hoặc doanh nghiệp trên địa bàn xã.- Duyệt kết quả tốt nghiệp THCS- Tổng kết năm học. |  |
| **6** | - Nộp các đánh giá xếp loại Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng và GV theo các Chuẩn về PGD - Kiểm tra và quyết toán thu chi NSNN quý II/2023- GV và HS nghỉ hè ( Quán triệt không dạy thêm học thêm dưới tất cả các hình thức)- Kiểm tra CSVC và lập kế hoạch tu sửa CSVC trong hè- Kiểm tra, bổ sung minh chứng KĐCLGD- Phân công giáo viên coi thi tuyển sinh lớp 10, coi thi TN THPT |  |
| **7** | - Làm và nộp các loại báo cáo về PGD theo lịch - GV và HS nghỉ hè ( Kiểm tra việc dạy thêm học thêm dưới tất cả các hình thức của CBQL và GV)- Tu sửa CSVC theo kế hoạch, chuẩn bị CSVC cho năm học 2023-2024.CBGV tham gia các lớp tập huấn, BDTX.- Kiểm tra, bổ sung minh chứng KĐCLGD. |  |

*Phụ lục II*

**ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ**

**NĂM HỌC 2022 – 2023**

*(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-TH&THCSCN, ngày / /2022 của trường TH&THCS Chính Nghĩa)*

|  |  |
| --- | --- |
| **Tháng/năm** | **Nội dung điều chỉnh** |
| **08** |  |
| **09** |  |
| **10** |  |
| **11** |  |
| **12** |  |
| **01/2023** |  |
| **02/2023** |  |
| **03/2023** |  |
| **04/2023** |  |
| **05/2023** |  |
| **06/2023** |  |
| **07/2023** |  |

*Phụ lục III*

**Phòng học, phòng học bộ môn và các phòng chức năng**

**NĂM HỌC 2022 – 2023**

*(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-TH&THCSCN, ngày 15 / 9 /2022 của trường TH&THCS Chính Nghĩa)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hiện trạng** | **Số lượng** | **Diện tích (m2)** | **Ghi chú** |
| Khuôn viên | 03 | 9637,5 | 10,6 m2/HS |
| Khối phòng học | 20 | 1100 | Kiên cố ( 04 phòng bán kiên cố= 220m2) |
| Phòng học bộ môn | 7 | 420 | Kiên cố |
| Khối phòng phục vụ học tập |  |  |   |
| - Thư viện | 2 | 110 | Kiên cố  |
| - Phòng thiết bị giáo dục  | 2 | 100 | 01 kiên cố; 01 bán kiên cố |
| -Phòng truyền thống và HĐ Đội | 2 | 60 | 01 Kiên cố; 01 bán kiên cố |
| Khối phòng hành chính  |  |  |   |
| - Phòng Hiệu trưởng | 1 | 16 | Kiên cố  |
| - Phòng Phó Hiệu trưởng | 2 | 32 | Kiên cố  |
| - Phòng giáo viên | 2 | 32 | Kiên cố  |
| - Phòng họp  | 2 | 90 | Kiên cố |
| - Phòng Y tế | 2 | 32 | Kiên cố |
| - Phòng bảo vệ | 2 | 16 | Bán kiên cố |
| - Nhà vệ sinh dành cho giáo viên | 2 | 15 | Chưa đảm bảo |
| - Nhà vệ sinh dành cho học sinh | 3 | 125 | Đảm bảo  |
| - Sân chơi | 3 | 5200 | Đảm bảo |
| - Bãi tập  | 3 | 1200 | 01 Chưa đảm bảo |
| - Nhà để xe cho GV | 3 | 300 | 01 Chưa đảm bảo |
| - Nhà để xe cho HS | 3 | 800 | Đảm bảo |

**1. Sơ đồ bố trí các phòng tại điểm THCS:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Khu** | **Phòng** | **Ghi chú** |
| A | -Tầng 1: 1 phòng (Y tế học đường), 1 phòng Hội đồng, 1 phòng Phó Hiệu trưởng.-Tầng 2: 1 phòng (Đoàn – Đội – Tư vấn tâm lý), 02 phòng tổ chuyên môn, 1 phòng Công đoàn, 1 phòng Hiệu trưởng, 1 phòng văn thư- kế toán. |  |
| B | -Tầng 1: 5phòng (6A, 6B, 9A, 9B, Mĩ thuật)-Tầng 2: 5 phòng (8A,8B,7A,7B, phòng Tiếng Anh) |  |
| C | 1 phòng truyền thống, 1 phòng thiết bị đồ dùng |  |
| D | -Tầng 1: 2 phòng (Hoá, Sinh)-Tầng 2: 2 phòng (Âm nhạc, Lý – Công nghệ)- Tầng 3: 2 phòng (Tin, Thư viện) |  |

**2. 1. Sơ đồ bố trí các phòng tại điểm TH:**

**\* Khu Trung tâm:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Khu** | **Phòng** | **Ghi chú** |
| A | -Tầng 1: 1 phòng học (2C), 1 phòng Giáo viên, 1 phòng Thiết bị - Đồ dùng.-Tầng 2: 1 phòng Hiệu trưởng, 1 phòng Phó Hiệu trưởng, 1 phòng y tế, 1 phòng Đội, 1 phòng họp Hội đồng. |  |
| B | -Tầng 1: 5 phòng học (2A, 5B, 1A, 1B, 2B)-Tầng 2: 1 phòng Thư viện, 5 phòng (3B, 3A, 4B, 4A, 5A) |  |
| Cổng trường | - 1 phòng bảo vệ. |  |

**\* Khu Tạ Hạ:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Khu** | **Phòng** | **Ghi chú** |
| A | - 2 phòng học (4C, 2C), 1 phòng Giáo viên. |  |
| B |  - 2 phòng học (3C, 1C). |  |

*Phụ lục IV*

**HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHÓA**

**NĂM HỌC 2022 – 2023**

*(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-TH&THCSCN, ngày 15 / 9 /2022 của trường TH&THCS Chính Nghĩa)*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tháng** | **Chủ điểm** | **Nội dung trọng tâm** | **Hình thức**  | **TG thực hiện** | **Người thực hiện** | **Lực lượng cùng** **tham gia** |
| **THÁNG 9** | **Truyền thống nhà trường** | Lễ khai giảng | Tập trung | Sáng 05/9 | BGH, TPT | HĐSP, HS toàn trường |
| **THÁNG 11** | **Tôn sư trọng đạo** | Trang trí lớp học,Thi Sân khấu hóa văn học | Tại lớp, Tập trung | Sáng 20/11 | BGH, TPT | HĐSP, HS toàn trường |
| **THÁNG 12** | **Uống nước nhớ nguồn** | - Viếng nghĩa trang liệt sỹ - Ngày hội STEM | Tập trung | Sáng 22/12 | BGH, TPT, GVCN, GVBM | HĐSP, HS toàn trường |
| **THÁNG 1** | **Mừng Đảng- mừng xuân** | Trải nghiệm gói bánh chưng | Tập trung | Chiều 27/1 |  TPT, GVCN | HĐSP, HS toàn trường |
| **THÁNG 3** | **Tiến bước lên đoàn** | Hội thi: Trạng nguyên nhí | Tập trung | Sáng 26/3 | TPT, BT Đoàn | HĐSP, HS toàn trường |
| **THÁNG 4** | **Hòa bình hữu nghị** | Tổ chức ngày hội đọc sách + đại sứ văn hoá đọc | Tập trung | Sáng **21/04** | TPT.NV TV | HĐSP, HS toàn trường |

*Phụ lục V*

**BẢNG PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ**

 **NĂM HỌC 2022 – 2023**

*(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-TH&THCSCN, ngày / /2022 của trường TH&THCS Chính Nghĩa)*

*Phụ lục V*

**THỜI GIAN BIỂU NĂM HỌC 2022 – 2023**

*(Kèm theo Kế hoạch số:54/KH-TH&THCSCN, ngày 15 /9 /2022 của trường TH&THCS Chính Nghĩa)*

**1. Cấp THCS:**

 \* Buổi sáng:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tiết** | **Thời gian bắt đầu** | **Ghi chú** |
| Truy bài | 07h00 – 07h15  | \*Thời gian buổi học bắt đầu từ 07h00\*Thời gian kết thúc: - 10h35: buổi học 4 tiết. - 11h25: buổi học 5 tiết |
| 1 | 07h15– 08h00 |
| 2 | 08h05 – 08h50 |
| 3 | 09h00 – 09h45 |
| 4 | 09h50 – 10h35 |
| 5 | 10h40 - 11h25 |

\* Buổi chiều:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tiết** | **Thời gian bắt đầu** | **Ghi chú** |
| 1 | 14h00 – 14h45 |  |
| 2 | 14h50 - 15h35  |
| 3 | 15h50 – 16h35 |

**2. Cấp TH:**

**\* Mùa đông: Sáng**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Thời lượng** | **Tên hoạt động** | **Người tham gia** |
| 7h00p – 7h15p | 15p | Hoạt động đầu buổi học | GVCN, GV Trực ban |
| 7h15p – 7h50p | 35p | Tiết 1 | GVLL |
| 7h55p – 8h30p | 35p | Tiết 2 | GVLL |
| 8h30p – 9h00p | 30p | Ra chơi | TPT, GVCN |
| 9h00p – 9h35p | 35p | Tiết 3 | GVLL |
| 9h40p-10h15p | 35p | Tiết 4 | GVLL |
| 10h20p – 10h55p | 35p | Tiết 5 | GVLL |

**\* Mùa đông: Chiều**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Thời lượng** | **Tên hoạt động** | **Người tham gia** |
| 13h45p– 14h00p | 15p | Hoạt động đầu buổi học | GVCN, GV Trực ban |
| 14h00p– 14h35p | 35p | Tiết 1 | GVLL |
| 14h40p– 15h15p | 35p | Tiết 2 | GVLL |
| 15h15p– 15h45p | 30p | Ra chơi | TPT, GVCN |
| 15h45p– 16h25p | 35p | Tiết 3 | GVLL |

**\*Mùa hè: Sáng**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Thời lượng** | **Tên hoạt động** | **Người tham gia** |
| 6h45p – 7h00p | 15p | Hoạt động đầu buổi học | GVCN, GV Trực ban |
| 7h00p – 7h35p | 35p | Tiết 1 | GVLL |
| 7h40p – 8h15p | 35p | Tiết 2 | GVLL |
| 8h15p – 8h45p | 30p | Ra chơi | TPT, GVCN |
| 8h45p – 9h20p | 35p | Tiết 3 | GVLL |
| 9h25p-10h00p | 35p | Tiết 4 | GVLL |
| 10h05p-10h40p | 35p | Tiết 5 | GVLL |

**\*Mùa hè: Chiều (Áp dung như buổi chiều mùa đông)**

*Phụ lục VII*

 **THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2022 – 2023**

*(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-TH&THCSCN, ngày / /2022 của trường TH&THCS Chính Nghĩa)*

*Phụ lục VIII*

**THỰC HIỆN CHUYÊN ĐỀ NĂM HỌC 2022 – 2023**

*(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-TH&THCSCN, ngày 15 / 9 /2022 của trường TH&THCS Chính Nghĩa)*

***LƯU Ý****:*

*1.* Tên chuyên đề **Để trống, điền tay**

2. MỖI KÌ : 2 CHUYÊN ĐỀ / 1 TỔ (CẤP TỔ);

3. MỖI KÌ : 1 CHUYÊN ĐỀ CẤP TRƯỜNG;

**I. Đối với cấp TH.**

 ***1. Chuyên đề cấp trường:***

| Thời gian | Tên chuyên đề | Người thực hiện | Ghi chú |
| --- | --- | --- | --- |
| Tháng 10/2022 |  | Đỗ Thị Thu HoàiVương Thị Ngọc Khánh |  |
| Tháng 03/2023 |   | Lê Thị Thanh HuyềnTrương Thị Hoàn |  |

1. *Chuyên đề cấp tổ:*

*TCM 1*

| Thời gian | Tên chuyên đề | Người thực hiện | Ghi chú |
| --- | --- | --- | --- |
| Tháng 10/2022 |  | Nguyễn Thị Huệ (VH)Tạ Thị Kim Dung |  |
| Tháng 12/2022 |  | Hoàng Thị Lĩnh |  |
| Tháng 02/2023 |  | Nguyễn Thị Huệ (MT) |  |
| Tháng 04/2023 |  | Nguyễn Thị Huệ (VH)Nguyễn Thị Loan |  |

*TCM 2+3*

| Thời gian | Tên chuyên đề | Người thực hiện | Ghi chú |
| --- | --- | --- | --- |
| Tháng 11/2022 |  | Nguyễn Thị Hồng HưngTrần Thị Như |  |
| Tháng 01/2023 |  | Trương Thị Hoàn Đinh Thị Tuyết Mai |  |
| Tháng 02/2023 |  | Trần Thị Như Nguyễn Thị Quyên |  |
| Tháng 04/2023 |  | Trương Thị Hoàn Phạm Thị Thủy |  |

*TCM 4+5*

| Thời gian | Tên chuyên đề | Người thực hiện | Ghi chú |
| --- | --- | --- | --- |
| Tháng 12/2022 |  | Vương Thị Ngọc KhánhBùi Thị Mỹ |  |
| Tháng 01/2023 |  | Đỗ Thị Thu HoàiVũ Thị Hường |  |
| Tháng 02/2023 |  | Vương Thị Ngọc KhánhNguyễn Xuân Dũng |  |
| Tháng 04/2023 |  | Đỗ Thị Thu HoàiTrần Thị Liên Hương |  |

**II. Đối với cấp THCS.**

1. **Cấp trường**

| Thời gian | Tên chuyên đề | Người thực hiện | Ghi chú |
| --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |

**2. Cấp tổ**

***2.1.Tổ Tự nhiên***

| Thời gian | Tên chuyên đề | Người thực hiện | Ghi chú |
| --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |

***2.2.Tổ Xã Hội***

| Thời gian | Tên chuyên đề | Người thực hiện | Ghi chú |
| --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |